

BÁO CÁO

Kết quả công tác cải cách hành chính 06 tháng đầu năm 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa

KHẨN

Thực hiện chế độ báo cáo cải cách hành chính (viết tắt là CCHC) định kỳ theo quy định của Bộ Nội vụ, UBND tỉnh Khánh Hòa báo cáo tình hình, kết quả thực hiện công tác CCHC trong 06 tháng đầu năm 2025 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CCHC

1. Ban hành và triển khai thực hiện kế hoạch CCHC

Căn cứ Chương trình CCHC tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2021-2030¹, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch CCHC tỉnh năm 2025², đề ra 09 mục tiêu trọng tâm, 62 nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, phân định rõ trách nhiệm cơ quan chủ trì, phối hợp, thời hạn, kết quả trên 06 lĩnh vực CCHC và công tác chỉ đạo, điều hành.

Trọng tâm CCHC trong 06 tháng đầu năm 2025 của tỉnh là tiếp tục thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp để nâng cao hiệu quả cải cách thể chế và cải cách thủ tục hành chính (TTHC), đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến; quyết liệt, quyết tâm thực hiện hiệu quả việc sáp nhập, sắp xếp tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính nhà nước (CQHCCN), đơn vị sự nghiệp công lập (viết tắt là ĐVSNCL) tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; triển khai Bộ công cụ đo lường, đánh giá kết quả, hiệu quả công việc (KPI) để đánh giá kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao của cán bộ, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị tỉnh; thực hiện tốt chủ trương bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm; thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp CCHC; đẩy mạnh chuyển đổi số, tập trung số hóa toàn diện hoạt động quản lý nhà nước, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, công dân số; tích cực thực hiện Đề án 06.

Để chỉ đạo, điều hành đồng bộ, toàn diện công tác CCHC trên địa bàn tỉnh, bảo đảm hiệu lực, hiệu quả, UBND tỉnh đã ban hành và triển khai kế hoạch thực thi trên các lĩnh vực, nội dung CCHC như tuyên truyền CCHC, kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật (viết tắt là QPPL), rà soát và hệ thống hoá văn bản QPPL, theo dõi tình hình thi hành pháp luật, kiểm soát TTHC, đào tạo và bồi dưỡng, chuyển đổi số, triển khai thực hiện Đề án 06... Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ

¹ Quyết định số 4831/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 của UBND tỉnh

² Quyết định số 3487/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh

CCHC tỉnh, UBND tỉnh đã theo dõi sát sao, nhận diện và tổng hợp kịp thời những vấn đề thực tiễn, nhanh chóng cập nhật bổ sung, điều chỉnh, góp phần tích cực để việc triển khai sát thực tế, đồng bộ, tháo gỡ kịp thời các vướng mắc, qua đó việc tổ chức thực hiện công tác CCHC tại các cơ quan được thuận lợi và hiệu quả hơn.

2. Chỉ đạo, điều hành CCHC

Ngày 28/02/2025, UBND tỉnh tổ chức hội nghị tổng kết công tác CCHC năm 2024 và triển khai kế hoạch CCHC, công tác ngành nội vụ năm 2025, với sự tham dự của hơn 200 đại biểu là đại diện lãnh đạo các cơ quan thuộc Tỉnh ủy, đoàn thể cấp tỉnh, thành viên Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh, thành viên Hội đồng thẩm định kết quả đánh giá, xếp hạng CCHC tỉnh, đại diện lãnh đạo các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, UBND cấp huyện, các cơ quan thông tin đại chúng, công chức, viên chức ngành nội vụ, các tập thể, cá nhân được khen thưởng thành tích xuất sắc trong công tác CCHC năm 2024. Tại Hội nghị, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan tiếp tục thực hiện quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để tạo chuyển biến tích cực về chất lượng, hiệu quả thực hiện CCHC trong năm 2025 và thời gian tới; đồng thời trao tặng bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh cho 53 tập thể và 56 cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác CCHC năm 2024.

Ngày 28/4/2025, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1139/QĐ-UBND về việc thành lập Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 do Chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng ban, các Phó Trưởng ban là các Phó Chủ tịch UBND tỉnh, các Giám đốc Sở Nội vụ, Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh, Chánh Văn phòng UBND tỉnh. Ban Chỉ đạo được thành lập trên cơ sở hợp nhất Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh, Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh, Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh. Chức năng của Ban Chỉ đạo là nghiên cứu, tham mưu, đề xuất với UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh các chủ trương, chiến lược, cơ chế, chính sách và giải pháp nhằm thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, CCHC và Đề án 06.

Ngày 14/5/2025, UBND tỉnh tổ chức lễ ra mắt Trung tâm giám sát, điều hành thông minh tỉnh Khánh Hòa (Trung tâm IOC Khánh Hòa), đánh dấu bước tiến quan trọng trong tiến trình chuyển đổi số toàn diện, xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số của tỉnh. Với chức năng giám sát, thu thập, tổng hợp và phân tích dữ liệu thời gian thực, Trung tâm IOC Khánh Hòa hỗ trợ lãnh đạo tỉnh ra quyết định nhanh chóng, chính xác, đồng thời nâng cao tính công khai, minh bạch trong hoạt động của bộ máy chính quyền; là cầu nối hiệu quả giữa chính quyền với người dân và doanh nghiệp thông qua các kênh tương tác trực tuyến, cung cấp các thông tin, thông báo, hướng dẫn liên quan đến an sinh, đời sống xã hội, các tiện ích/dịch vụ công cho doanh nghiệp, người dân và cộng đồng.

Trong kỳ báo cáo, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành 37 văn bản CCHC triển khai đầy đủ, kịp thời các nội dung chỉ đạo, hướng dẫn về CCHC của Trung ương; chỉ đạo các cơ quan tiếp tục đẩy mạnh CCHC một cách toàn diện trên tất cả lĩnh vực, nội dung CCHC. Một số văn bản chỉ đạo, triển khai CCHC nổi bật như: Tiếp tục triển khai các giải pháp cải thiện và nâng cao chất lượng công tác CCHC trong năm 2025 và các năm tiếp theo³; triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm liên quan đến công tác CCHC, chuyển đổi số⁴; thông báo kết luận Hội nghị tổng kết công tác CCHC năm 2024, triển khai nhiệm vụ công tác CCHC của tỉnh và nhiệm vụ trọng tâm ngành nội vụ năm 2025⁵; tiếp tục đẩy mạnh triển khai một số giải pháp cải thiện và nâng cao chất lượng chỉ đạo, điều hành công tác CCHC năm 2025⁶; Kế hoạch tổ chức sơ kết công tác CCHC tỉnh giai đoạn 2021-2025⁷; thực hiện giải quyết TTHC trong giai đoạn thực hiện sắp xếp, tổ chức bộ máy, bảo đảm việc giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh liên tục, thông suốt, hiệu quả, không bị gián đoạn⁸; chấn chỉnh tình trạng lạm dụng yêu cầu cung cấp bản sao chứng thực bản chính khi thực hiện TTHC⁹; tập trung cắt giảm, đơn giản hóa TTHC lĩnh vực xây dựng¹⁰; giao chỉ tiêu hồ sơ trực tuyến toàn trình cho các sở, ban ngành, địa phương năm 2025¹¹; triển khai Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Khánh Hòa¹²; thực hiện nghiêm quy định về công nhận giá trị pháp lý và sử dụng phiếu lý lịch tư pháp điện tử¹³; tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước (viết tắt là NSNN) năm 2025¹⁴; đẩy mạnh thực hiện trực tuyến, đảm bảo mục tiêu đạt tối thiểu 70% hồ sơ trực tuyến toàn trình¹⁵;...

Theo thẩm quyền, các cơ quan trên địa bàn tỉnh đã triển khai nhiều giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác CCHC như: Tổ chức hội nghị tổng kết công tác CCHC năm 2024 và triển khai kế hoạch CCHC năm 2025; kiện toàn tổ chức chỉ đạo, điều hành CCHC, Bộ phận Một cửa; ban hành quy chế quản lý CCHC; sửa đổi, bổ sung quy chế tổ chức và hoạt động Bộ phận Một cửa; ban hành quy tắc ứng xử của công chức, viên chức; giao ban định kỳ về CCHC; thực hiện các giải pháp nâng cao chỉ số và xếp hạng CCHC, góp phần nâng cao Chỉ số PCI, PAPI; ban hành kế hoạch nâng cao Chỉ số PAPI; nâng cao chất lượng giải quyết hồ sơ TTHC; đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ cá nhân, tổ chức thực hiện dịch vụ công trực tuyến, bưu chính công ích;

³ Văn bản số 596/UBND-KSTT ngày 15/01/2025 của UBND tỉnh

⁴ Văn bản số 14150/UBND-KSTT ngày 10/12/2024 của UBND tỉnh

⁵ Thông báo số 92/TB-UBND ngày 17/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh

⁶ Văn bản số 3434/UBND-KSTT ngày 26/3/2025 của UBND tỉnh

⁷ Kế hoạch số 4054/KH-UBND ngày 11/4/2025 của UBND tỉnh

⁸ Văn bản số 1983/UBND-KSTT ngày 20/02/2025 và Văn bản số 2571/UBND-KSTT ngày 26/02/2025 của UBND tỉnh

⁹ Văn bản số 14495/UBND-KSTT ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh

¹⁰ Văn bản số 6921/UBND ngày 04/6/2025 của UBND tỉnh

¹¹ Quyết định số 871/QĐ-UBND ngày 03/4/2025 của UBND tỉnh

¹² Văn bản số 6445/UBND-NC&KSTT ngày 27/5/2025 của UBND tỉnh

¹³ Văn bản số 916/UBND-KSTT ngày 21/01/2025 của UBND tỉnh

¹⁴ Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 23/01/2025 của UBND tỉnh

¹⁵ Văn bản số 7518/UBND/NC-KSTT ngày 16/6/2025 của UBND tỉnh

kiện toàn chức năng, nhiệm vụ các cơ quan; sáp nhập, sắp xếp tổ chức bộ máy; xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; triển khai KPI; thực hiện số hóa kết quả giải quyết hồ sơ TTHC; tăng cường kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính; đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công;...

3. Kiểm tra công tác CCHC

Năm 2024, 03 Đoàn kiểm tra CCHC tỉnh đã kiểm tra 27 cơ quan, đã phát hiện 38 hạn chế, thiếu sót, vi phạm tại các cơ quan; các Đoàn kiểm tra đã đề nghị các cơ quan được kiểm tra khẩn trương rà soát, khắc phục, đối với các vấn đề không thể khắc phục được trong năm 2024 thì được các cơ quan nghiêm túc rút kinh nghiệm để không tái diễn trong các năm tiếp theo. Tổng hợp báo cáo kết quả khắc phục của các cơ quan cho thấy toàn bộ hạn chế, thiếu sót, vi phạm đã được khắc phục xong. Trên cơ sở tổng hợp kết quả kiểm tra, UBND tỉnh đã ban hành Văn bản chỉ đạo các cơ quan trên địa bàn toàn tỉnh nghiêm túc tự rà soát khắc phục hạn chế, thiếu sót để tiếp tục cải thiện và nâng cao chất lượng thực hiện công tác CCHC trong năm 2025 và các năm tiếp theo¹⁶.

Căn cứ Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 7/4/2025 của Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; Nghị quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, UBND tỉnh đã điều chuyển thời gian kiểm tra công tác CCHC tỉnh năm 2025 từ quý II/2025 sang quý III/2025.

4. Công tác tuyên truyền, tập huấn CCHC

a) Tuyên truyền CCHC

Ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC tỉnh năm 2025¹⁷, đề ra 13 nội dung chủ yếu, 30 nhiệm vụ, 08 hình thức trọng tâm, hướng đến 03 mục tiêu: (1) Tiếp tục nâng cao nhận thức, quyết tâm thực hiện tốt các nhiệm vụ CCHC của tỉnh năm 2025, thống nhất nhận thức và hành động CCHC trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, từ đó nâng cao chất lượng, hiệu quả phục vụ Nhân dân; (2) Đảm bảo kết quả CCHC được phổ biến đến đông đảo người dân, tổ chức, doanh nghiệp nhằm đạt mục tiêu CCHC năm 2025 và cả giai đoạn 2021 - 2025; (3) Tiếp tục nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của CQHCCNN và ĐVSNNCL trên địa bàn tỉnh, góp phần cải thiện và nâng cao các Chỉ số của tỉnh.

** Tuyên truyền CCHC trực quan tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã*

Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã tuyên truyền trực quan các khẩu hiệu: *“Sự hài lòng của Nhân dân là mục tiêu phục vụ*

¹⁶ Văn bản số 596/UBND-KSTT ngày 15/01/2025 của UBND tỉnh

¹⁷ Quyết định số 244/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của UBND tỉnh

của cơ quan hành chính nhà nước”, “Dân chủ, nhanh gọn, đúng luật”, “Hãy nộp hồ sơ điện tử để giảm giấy tờ, thời gian và chi phí”. Bên cạnh đó, một số cơ quan thực hiện các khẩu hiệu tuyên truyền để nâng cao tinh thần, trách nhiệm, tận tụy phục vụ Nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức: “Vi Nhân dân phục vụ”, “4 Xin và 04 Luôn (Xin chào, Xin lỗi, Xin cảm ơn, Xin phép, Luôn mỉm cười, Luôn nhẹ nhàng, Luôn lắng nghe, Luôn giúp đỡ)”; “Cán bộ, công chức quyết tâm thực hiện tốt 5 biết, 5 rõ, 3 không, 3 thể hiện (5 biết gồm: biết nghe dân nói, biết nói dân hiểu, biết làm dân tin, biết xin lỗi, biết cảm ơn; 5 rõ gồm: rõ người, rõ việc, rõ quy trình, rõ trách nhiệm, rõ hiệu quả; 3 không gồm: không chậm trễ trong giải quyết công việc, TTHC, không sách nhiễu, phiền hà Nhân dân, không để tổ chức, công dân đi lại nhiều lần; 3 thể hiện gồm: tôn trọng trong quan hệ giao tiếp, văn minh trong giao tiếp, giải quyết công việc gần gũi)”,...

* *Tuyên truyền CCHC trên website, mạng xã hội*

Cổng Thông tin điện tử CCHC tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Cổng Thông tin Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh, Trang Thông tin điện tử Chuyển đổi số tỉnh đăng tải hơn 2.500 tin bài, văn bản liên quan đến tình hình, kết quả CCHC, thu hút hơn 650.000 lượt truy cập (riêng Cổng Thông tin điện tử CCHC tỉnh đăng tải 1.114 tin bài/văn bản, thu hút 28.724 lượt truy cập); các fanpage CCHC tỉnh, Nha Trang ngày mới, Thông tin Nha Trang đăng tải hơn 17.000 tin bài, văn bản CCHC, thu hút hơn 45.000 lượt theo dõi, hơn 76.000 lượt yêu thích; các trang Zalo OA Chính quyền điện tử tỉnh, Hành chính công tỉnh đăng tải hơn 450 tin bài, văn bản CCHC.

* *Tuyên truyền CCHC trên báo, đài*: Báo Khánh Hòa đã phát thanh 12 chuyên mục CCHC (10 phút/số), truyền hình 12 chuyên mục CCHC (15 phút/số), đăng tải hơn 300 tin bài về công tác CCHC. Hệ thống Đài Truyền thanh - Truyền hình cấp huyện, Đài Truyền thanh cấp xã thực hiện hơn 1.800 chuyên mục, tin bài tuyên truyền về CCHC.

b) Tập huấn CCHC

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch tổ chức tập huấn công tác CCHC tỉnh năm 2025¹⁸, với mục tiêu tiếp tục nâng cao kiến thức và cải thiện những kỹ năng cần thiết về CCHC cho đội ngũ lãnh đạo các cơ quan và cán bộ, công chức, viên chức tham mưu thực hiện công tác CCHC.

Theo thẩm quyền, các cơ quan đã tổ chức tập huấn nghiệp vụ chuyên ngành cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc lĩnh vực, ngành phụ trách, điểm lại như:

- Sở Khoa học và Công nghệ đã tổ chức 02 hội nghị, lớp tập huấn: (1) Hội nghị giới thiệu ISO điện tử và định hướng triển khai áp dụng ISO điện tử cho các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính trên địa bàn tỉnh; (2) Lớp tập huấn về kỹ năng xây

¹⁸ Kế hoạch số 3858/KH-UBND ngày 08/4/2025 của UBND tỉnh

dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính trên địa bàn tỉnh.

- UBND thành phố Nha Trang tổ chức 02 lớp tập huấn ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) năm 2025 cho gần 100 công chức, viên chức phụ trách chuyên môn ở các CQHCCN, ĐVSNCL và UBND các xã, phường. Tại các lớp tập huấn, đại diện Hội Tin học tỉnh Khánh Hòa đã truyền đạt tới người học một số kiến thức về AI và ứng dụng trong công tác quản lý nhà nước; ứng dụng AI trong CCHC và chuyển đổi số; các quy định pháp luật và đạo đức khi sử dụng AI; phát triển kỹ năng sử dụng AI hỗ trợ công việc và xây dựng định hướng triển khai AI tại đơn vị.

5. Về đánh giá, xếp hạng CCHC, khảo sát hài lòng

a) Về đánh giá, xếp hạng CCHC các cơ quan trên địa bàn tỉnh

UBND tỉnh đã hoàn thành công tác đánh giá, công bố kết quả, xếp hạng CCHC các cơ quan trên địa bàn tỉnh năm 2024. Kết quả Chỉ số CCHC và xếp hạng kết quả công tác CCHC năm 2024 các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cơ quan ngành dọc, ĐVSNCL thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện tiếp tục duy trì chuyển biến tích cực với 40/42 cơ quan xếp hạng Tốt (tăng 05 cơ quan so với năm 2023), 02 cơ quan xếp hạng Khá, không có cơ quan xếp loại Trung bình hoặc Yếu.

b) Về tự đánh giá chấm điểm xác định Chỉ số CCHC tỉnh

UBND tỉnh đã tổ chức tự đánh giá, chấm điểm, giải trình bổ sung kết quả thực hiện công tác CCHC của tỉnh năm 2024 gửi Bộ Nội vụ thẩm định đúng thời gian quy định, đảm bảo phản ánh đầy đủ, thực chất kết quả công tác CCHC tỉnh đã thực hiện và đạt được; đã phối hợp với Bộ Nội vụ khảo sát đánh giá mức độ hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của CQHCCN tại địa phương phục vụ việc xác định Chỉ số CCHC. Kết quả Chỉ số PAR-INDEX đạt 90,49%, xếp thứ hạng 10/63, tăng 1,89% và 04 bậc so với năm 2023, xếp vị thứ 02 trong 14 tỉnh, thành thuộc Vùng Bắc Trung bộ và Duyên hải miền Trung; Chỉ số SIPAS đạt 83,66%, xếp thứ hạng 30/63 tỉnh thành, tăng 2,57% và 13 bậc so với năm 2023, xếp vị thứ 06 trong 14 tỉnh thành thuộc Vùng Bắc Trung bộ và Duyên hải miền Trung (tăng 02 bậc).

c) Về khảo sát hài lòng

Để tập trung nhiệm vụ trọng tâm trong việc triển khai sắp xếp tổ chức bộ máy, tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp; trong năm 2025, UBND tỉnh không thực hiện việc khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của CQHCCN và ĐVSNCL trên địa bàn tỉnh như các năm. Thay vào đó, để phục vụ sơ kết công tác CCHC tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 và xây dựng phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm giai đoạn 2026 - 2030, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch khảo sát đánh giá của

người dân, tổ chức, doanh nghiệp, cán bộ, công chức, viên chức đối với kết quả CCHC tỉnh giai đoạn 2021 - 2025, trong đó lồng ghép khảo sát mức độ hài lòng chung của tỉnh. Qua khảo sát sẽ giúp đánh giá toàn diện, đúng mức về những kết quả đã đạt được trong công tác CCHC của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025; đồng thời, tiếp thu các ý kiến góp ý, góp phần phục vụ xác định mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp CCHC trọng tâm của tỉnh trong giai đoạn mới vừa bám sát mục tiêu, định hướng của Chính phủ vừa phù hợp với yêu cầu thực tiễn tại tỉnh, đáp ứng nhu cầu của Nhân dân.

6. Tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC, nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao

UBND tỉnh đã chỉ đạo tổ chức triển khai, hoàn thành đảm bảo tiến độ và hiệu quả 17/62 nhiệm vụ CCHC theo kế hoạch (đạt tỉ lệ 27,42%), điểm lại như: Công bố Chỉ số và xếp hạng kết quả CCHC năm 2024 của các cơ quan; tổ chức hội nghị tổng kết công tác CCHC tỉnh năm 2024 và triển khai kế hoạch CCHC, công tác ngành nội vụ năm 2025; ban hành kế hoạch tuyên truyền CCHC tỉnh năm 2025; ban hành kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2025; ban hành chương trình xúc tiến đầu tư tỉnh năm 2025; ban hành Chương trình hành động nâng cao Chỉ số PCI tỉnh năm 2025;... Các nhiệm vụ còn lại đang được triển khai theo tiến độ đề ra của tỉnh, Trung ương.

Trong kỳ báo cáo, UBND tỉnh nhận được 17 nhiệm vụ do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao; kết quả thống kê có 17 nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn.

7. Mô hình, giải pháp CCHC mới

a) Đưa vào vận hành Trung tâm điều hành thông tin, hỗ trợ khách du lịch

Ngày 25/12/2024, tỉnh Khánh Hòa tổ chức Lễ ra mắt Trung tâm điều hành thông tin hỗ trợ khách du lịch có địa chỉ <https://ttdhsdl.khanhhoa.gov.vn/>. Khi truy cập địa chỉ nêu trên, du khách có thể tra cứu cơ sở lưu trú, đơn vị lữ hành, hướng dẫn viên, nhà hàng, điểm vui chơi, giải trí, tài nguyên du lịch, sản phẩm du lịch, điểm mua sắm, số liệu kinh doanh, lễ hội văn hóa, sự kiện văn hóa,... bằng nhiều ngôn ngữ khác nhau. Đặc biệt, Trung tâm cũng tiếp nhận và xử lý các tình huống khẩn cấp hỗ trợ du khách, giám sát đảm bảo an ninh, an toàn trong du lịch, đảm bảo các vấn đề vệ sinh thực phẩm, minh bạch về giá các sản phẩm, dịch vụ du lịch. Đến nay, Trung tâm đã đưa lên trang web thông tin của 1.195 cơ sở lưu trú, 265 đơn vị lữ hành, 31 khu điểm du lịch, 22 sản phẩm du lịch.

Ứng dụng web Trung tâm điều hành thông tin, hỗ trợ khách du lịch ra đời tạo kênh thông tin thống nhất, tập trung hỗ trợ điểm đến cho du khách, cho phép kết nối với các hệ thống thông tin khác và mạng xã hội để hỗ trợ du khách, khắc phục những tồn tại của các phần mềm, hệ thống thông tin hiện có, tăng tính tương tác trải nghiệm cho du khách, tạo sự thuận lợi cho việc điều hành quản lý của cơ quan chuyên môn. Ngoài ra,

Trung tâm điều hành còn khắc phục các hạn chế hiện nay trong công tác điều hành, xử lý những vấn đề hỗ trợ khách du lịch, hướng đến môi trường du lịch thông minh, an toàn; giám sát bảo đảm an ninh, an toàn cho du khách.

b) Triển khai thí điểm đánh giá kết quả, hiệu quả công tác (KPI) đối với cán bộ, công chức, viên chức

Với mục tiêu đổi mới phương thức quản lý, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, tinh giản biên chế dựa trên hiệu quả công việc, kể từ ngày 01/4/2025, tỉnh Khánh Hòa đã chính thức áp dụng Bộ công cụ đo lường, đánh giá hiệu quả công việc (KPI) đối với 100% cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương khối Chính quyền. Từ nay tới cuối tháng 6/2025, Tổ triển khai KPI khẩn trương hoàn tất phần mềm KPI cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn 02 tỉnh Khánh Hòa và Ninh Thuận; phối hợp hoàn thành tập huấn, hướng dẫn sử dụng phần mềm KPI cho cán bộ, công chức, viên chức của các xã, phường mới thuộc tỉnh Ninh Thuận trước ngày 20/6/2025 và tỉnh Khánh Hòa trước ngày 26/6/2025.

Việc triển khai đánh giá kết quả, hiệu quả công tác của cán bộ, công chức, viên chức thông qua KPI là bước đột phá trong việc đánh giá năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh, là thước đo đánh giá khách quan, minh bạch, thực chất hiệu quả công việc thông qua chấm điểm công việc, số lượng công việc, đánh giá chất lượng và máy tính sẽ đo lường tính hiệu quả. Thông qua KPI xác định mức độ cần thiết theo tính chất công việc từ đơn giản đến phức tạp. KPI cũng là cơ sở quan trọng trong đánh giá, xếp loại cá nhân, tập thể hàng năm và sử dụng KPI trong định lượng, theo dõi công việc đối với cán bộ, công chức, viên chức; hướng đến trả tiền lương theo vị trí việc làm; là cơ sở để bồi dưỡng, đào tạo cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ công việc; cơ sở để quy hoạch, luân chuyển cán bộ. Việc thực hiện KPI sẽ thúc đẩy từng cá nhân có tinh thần tự giác thực hiện công việc, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng công việc. Đồng thời, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan, đơn vị; góp phần thực hiện tốt CCHC; thúc đẩy tiến độ, gia tăng hiệu quả hoàn thành công việc;...

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CCHC

1. Cải cách thể chế

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản QPPL

- Về ban hành văn bản QPPL: Trong kỳ báo cáo, tỉnh Khánh Hòa đã ban hành 81 văn bản QPPL (tăng 41,9 % so với cùng kỳ năm 2024), thể chế kịp thời chính sách của Trung ương, chủ trương của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, tăng cường kỷ cương, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Một số văn bản nổi bật như: Quy chế phối hợp về xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh¹⁹; Quy định tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý trong ĐVSNCL tại tỉnh²⁰; Quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh²¹; Quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh²²; Quy định khung giá cho thuê nhà lưu trú công nhân trong khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh²³; Quy chế hoạt động của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh²⁴; Quy định tiêu chuẩn chung cho các chức danh viên chức quản lý của đơn vị thuộc ĐVSNCL tại tỉnh²⁵;...

- Về tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi tình hình thi hành pháp luật: UBND tỉnh đã ban hành và tổ chức triển khai Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2025²⁶ và Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2025²⁷ theo quy định; theo đó, thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước đối với 05 lĩnh vực: (i) về phòng, chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU); (ii) cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thu hồi đất; (iii) bảo vệ môi trường biển, hải đảo; lập, quản lý hành lang bảo vệ nguồn nước; (iiii) giao rừng và chuyển mục đích sử dụng rừng; các điều kiện an toàn phòng cháy và chữa cháy; (iiiii) các chính sách hỗ trợ người dân, người lao động, người sử dụng lao động, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh hậu COVID-19”.

Theo chức năng, Sở Tư pháp đã hướng dẫn các cơ quan thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2025²⁸ (dự kiến kiểm tra trong tháng 6/2025). Trên cơ sở kế hoạch chung của UBND tỉnh, hướng dẫn của Sở Tư pháp, các cơ quan trên địa bàn tỉnh đã ban hành kế hoạch triển khai công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2025, đưa công tác này đi vào nề nếp, góp phần thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước tại cơ quan mình.

- Về thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật: UBND tỉnh đã ban hành và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2025²⁹. Ngày 4/02/2025, UBND

¹⁹ Quyết định số 48/2024/QĐ-UBND ngày 25/12/2024 của UBND tỉnh

²⁰ Quyết định số 03/2025/QĐ-UBND ngày 20/01/2025 của UBND tỉnh

²¹ Quyết định số 05/2025/QĐ-UBND ngày 13/02/2025 của UBND tỉnh

²² Quyết định số 06/2025/QĐ-UBND ngày 13/02/2025 của UBND tỉnh

²³ Quyết định số 07/2025/QĐ-UBND ngày 10/3/2025 của UBND tỉnh

²⁴ Quyết định số 19/2025/QĐ-UBND ngày 20/3/2025 của UBND tỉnh

²⁵ Quyết định số 21/2025/QĐ-UBND ngày 04/4/2025 của UBND tỉnh

²⁶ Quyết định số 66/QĐ-UBND ngày 10/01/2025 của UBND tỉnh

²⁷ Quyết định số 251/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của UBND tỉnh

²⁸ Văn bản số 324/STP-NV1 ngày 19/02/2025 của Sở Tư pháp

²⁹ Quyết định số 3278/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh

tỉnh tổ chức hội nghị giới thiệu văn bản pháp luật mới³⁰ cho cán bộ chủ chốt của tỉnh, lần thứ nhất năm 2025³¹ với hình thức trực tiếp tại hội trường UBND tỉnh và kết nối trực tuyến với các điểm cầu ở các huyện, thị xã thành phố với hơn 800 đại biểu tham dự.

- Về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL: Công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL tiếp tục được thực hiện nghiêm túc, đạt chất lượng. UBND tỉnh ban hành và triển khai Kế hoạch công tác kiểm tra, xử lý văn bản QPPL năm 2025³² và Kế hoạch công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2025³³. Kết quả đạt được:

+ Kiểm tra văn bản QPPL:

(+) Về tự kiểm tra và kiểm tra theo thẩm quyền: Sở Tư pháp đã giúp UBND tỉnh thực hiện kiểm tra 34 quyết định của UBND tỉnh và phối hợp kiểm tra 06 nghị quyết, kiểm tra 38 quyết định của UBND cấp huyện. Kết quả kiểm tra không phát sinh văn bản trái pháp luật.

(+) Về kiểm tra theo chuyên đề: Sở Tư pháp đã giúp Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện việc kiểm tra chuyên đề về các văn bản liên quan đến việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường; quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức phục vụ mục tiêu phát triển nguồn nhân lực và lĩnh vực khoa học và công nghệ. Kết quả kiểm tra không phát sinh văn bản trái pháp luật.

+ Rà soát văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh: Số văn bản QPPL đã rà soát 45 văn bản; số văn bản QPPL cần xử lý sau rà soát 38 văn bản; số văn bản QPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong 34 văn bản (đạt tỉ lệ 89,5%).

+ UBND tỉnh đã rà soát, công bố danh mục văn bản QPPL của HĐND tỉnh, UBND tỉnh hết hiệu lực năm 2024³⁴, gồm 50 văn bản QPPL hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần (cụ thể 39 văn bản QPPL hết hiệu lực toàn bộ: 31 quyết định, 08 Nghị quyết và 11 văn bản QPPL hết hiệu lực một phần: 04 quyết định, 07 nghị quyết).

b) Quy hoạch, xúc tiến đầu tư, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh

³⁰ Các Luật đã được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 8 (*Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Công đoàn, Luật Công chứng, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế, Luật Phòng, chống mua bán người, Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ 2024, Luật Tư pháp người chưa thành niên. Nghị định 168/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông trong lĩnh vực giao thông đường bộ; trừ điểm, phục hồi điểm giấy phép lái xe.*)

³¹ Kế hoạch số 152/KH-STP ngày 25/01/2024 của Sở Tư pháp

³² Quyết định số 3306/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của UBND tỉnh

³³ Quyết định số 3334/QĐ-UBND ngày 23/12/2024 của UBND tỉnh

³⁴ Quyết định số 65/QĐ-UBND ngày 10/01/2025 của UBND tỉnh

* *Về quy hoạch, xúc tiến đầu tư, du lịch:* UBND tỉnh đã ban hành và tổ chức triển khai thực hiện nhiều chương trình, đề cương, đề án, kế hoạch quan trọng về quy hoạch, xúc tiến đầu tư, du lịch, nổi bật như: Chương trình phát triển đô thị thành phố Nha Trang đến năm 2040³⁵; Chương trình phát triển đô thị thành phố Cam Ranh đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045³⁶; Chương trình Festival Biển Nha Trang - Khánh Hòa 2025³⁷; Hội chợ triển lãm thương mại và kích cầu tiêu dùng tỉnh năm 2025³⁸; Chương trình xúc tiến đầu tư tỉnh năm 2025³⁹; Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động ngành du lịch Khánh Hòa năm 2025⁴⁰;...

Một số kết quả xúc tiến đầu tư, du lịch nổi bật:

- Ngày 17/02/2025, tỉnh Khánh Hòa tổ chức hội nghị gặp mặt với gần 200 doanh nghiệp du lịch năm 2025 nhằm tôn vinh những đóng góp và kịp thời khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong hoạt động kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh trong năm 2024 và triển khai những giải pháp thúc đẩy phát triển hoạt động kinh doanh du lịch cho năm 2025. Hội nghị là cầu nối tăng cường sự hợp tác, liên kết, trao đổi giữa ngành Du lịch, Hiệp hội Du lịch tỉnh và các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh dịch vụ, du lịch trên địa bàn, qua đó tạo điều kiện thuận lợi, hỗ trợ tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh hoạt động có hiệu quả, chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về du lịch; tạo môi trường phát triển du lịch thông thoáng, lành mạnh, an toàn, góp phần xây dựng thương hiệu du lịch Nha Trang - Khánh Hòa là điểm đến an toàn, thân thiện và hấp dẫn.

- Ngày 11/3/2025, tỉnh Khánh Hòa tổ chức Hội nghị xúc tiến du lịch tại thành phố Moscow, Liên bang Nga. Dự hội nghị có đại sứ đặc mệnh toàn quyền Việt Nam tại Liên bang Nga; Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh; Phó Chủ tịch UBND tỉnh; Quyền Giám đốc Kinh tế Đối ngoại và Quan hệ quốc tế thành phố Moscow cùng đại diện Ủy ban Du lịch thành phố Moscow và các sở, ban, ngành của tỉnh Khánh Hòa. Tham dự hội nghị còn có hơn 130 đại biểu đến từ các hiệp hội du lịch, doanh nghiệp tại Liên bang Nga và tỉnh Khánh Hòa. Đề quảng bá tiềm năng du lịch Khánh Hòa, Ban tổ chức đã trình chiếu video giới thiệu những điểm đến đặc sắc của tỉnh, từ những bãi biển tuyệt đẹp của Nha Trang đến các khu nghỉ dưỡng cao cấp, dịch vụ du lịch biển đa dạng và trải nghiệm văn hóa bản địa độc đáo; đồng thời trao đổi về các giải pháp nhằm khắc phục khó khăn để phục hồi thị trường khách Nga.

³⁵ Quyết định số 961/QĐ-UBND ngày 14/4/2025 của UBND tỉnh

³⁶ Quyết định số 962/QĐ-UBND ngày 14/4/2025 của UBND tỉnh

³⁷ Quyết định số 663/QĐ-UBND ngày 07/4/2025 của UBND tỉnh

³⁸ Kế hoạch số 3810/KH-UBND ngày 04/4/2025 của UBND tỉnh

³⁹ Quyết định số 235/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của UBND tỉnh

⁴⁰ Quyết định số 83/QĐ-UBND ngày 13/01/2025 của UBND tỉnh

- Từ ngày 26-30/5/2025, tỉnh Khánh Hòa đã tổ chức thành công Đoàn công tác của tỉnh đi thăm và làm việc tại Singapore nhằm mở đường đặt mối quan hệ và thiết lập khuôn khổ hợp tác giữa Khánh Hòa với Singapore, làm tiền đề cho việc triển khai, cụ thể hóa các thỏa thuận hợp và phát huy mở rộng trong tương lai; giới thiệu tiềm năng, thế mạnh của tỉnh, đặc biệt là vị trí chiến lược, định hướng là thành phố Nha Trang; xúc tiến đầu tư trên các lĩnh vực mà hai bên cùng quan tâm và có tiềm năng, lợi thế, tạo kết nối hợp tác giữa các nhà đầu tư lớn trên địa bàn tỉnh với các đối tác tiềm năng của Singapore trong các lĩnh vực.

- Trong tháng 6/2025, tỉnh Khánh Hòa đã tổ chức Lễ hội Văn hóa - Du lịch biển năm 2025, đây là chuỗi các sự kiện, hoạt động văn hóa, biểu diễn nghệ thuật, lễ hội, thi đấu thể thao, giới thiệu ẩm thực, bảo vệ môi trường,... Chủ đề chính của lễ hội là “*Nha Trang say Hi*”, với 36 sự kiện, hoạt động, trong đó có những sự kiện chính đáng chú ý như: Đại nhạc hội “Nha Trang say Hi” diễn ra vào tối 7/6/2025; chương trình giao lưu văn hóa quốc tế vào tối 8/6/2025; Carnival diễu hành đường phố vào tối 9/6/2025;... Ngoài ra, còn có những sự kiện, hoạt động khác nhằm giới thiệu vẻ đẹp văn hóa của vùng đất, con người Khánh Hòa, gồm: Đồng diễn khiêu vũ thể thao; Lễ hội trầm hương; Giải bóng chuyền bãi biển quốc tế Nha Trang cúp Yên sào Sanest, Sanvinest Khánh Hòa lần thứ nhất; Lễ hội nghệ thuật văn hóa ẩm thực quốc tế; Lễ hội Yên sào Khánh Hòa; Giải bơi biển Sea Star Nha Trang Bay lần 2; đường sách Khánh Hòa; thả giống tái tạo nguồn lợi thủy sản; lễ công bố di tích quốc gia đặc biệt Tháp Bà Pô Nagar; Cuộc thi Hoa hậu Hoàn vũ Việt Nam 2025; Giải đua xe thể thao và địa hình Victory Challenge Sailun Cup 2025; Giải chạy Unique Nha Trang H-Marathon 2025; Ngày hội quốc tế Yoga;...

* *Về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh*: UBND tỉnh đã ban hành và tập trung chỉ đạo đồng bộ chương trình, kế hoạch thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nổi bật như: Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 8/01/2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán NSNN năm 2025⁴¹; Chương trình hành động triển khai Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 8/01/2025 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025⁴²; Chương trình hành động thực hiện đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia⁴³; Chương trình hành động nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), chỉ số xanh cấp

⁴¹ Quyết định số 178/QĐ-UBND ngày 20/01/2025 của UBND tỉnh

⁴² Quyết định số 555/QĐ-UBND ngày 26/02/2025 của UBND tỉnh

⁴³ Quyết định số 512/QĐ-UBND ngày 21/02/2025 của UBND tỉnh

tinh (PGI) tính năm 2024⁴⁴; Kế hoạch hỗ trợ xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh năm 2025⁴⁵;...

Để tiếp tục cải thiện mối quan hệ giữa chính quyền với doanh nghiệp, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh, trong kỳ báo cáo, UBND tỉnh đã tổ chức hội nghị đối thoại với doanh nghiệp lần 2 năm 2024 vào ngày 17/12/2024, với hơn 200 doanh nghiệp, nhà đầu tư nhằm lắng nghe, tiếp nhận và giải đáp kịp thời vướng mắc, cải thiện mối quan hệ giữa chính quyền với doanh nghiệp, nhà đầu tư, đồng thời thông tin một số kết quả tích cực, nổi bật về tình hình kinh tế - xã hội năm 2024 của tỉnh. UBND tỉnh đã xây dựng kế hoạch tổ chức Hội nghị đối thoại lần I năm 2025 giữa Lãnh đạo tỉnh với doanh nghiệp, dự kiến tổ chức vào ngày 25/6/2025, với hơn 400 doanh nghiệp tham dự.

Bên cạnh đó, Sở Tài chính phối hợp với Hội Doanh nhân trẻ tỉnh tổ chức chương trình Cà phê doanh nhân quý I/2025 vào ngày 15/3/2025, với chủ đề “*Thúc đẩy kinh tế tư nhân - cơ hội và thách thức*”, có sự tham dự của đại diện các hội doanh nhân trẻ ở khu vực miền Trung - Tây Nguyên. Tại chương trình, các doanh nhân đã trao đổi, góp ý để thúc đẩy kinh tế tư nhân phát triển với các vấn đề về: Tận dụng giai đoạn “*dân số vàng*” hiện nay để xây dựng nguồn nhân lực vừa đông, vừa chất lượng cao tham gia vào hoạt động tăng trưởng sản xuất, kinh doanh trước khi Việt Nam bước vào giai đoạn “*già hóa dân số*”; xây dựng môi trường “*văn hóa doanh nghiệp*” lành mạnh nhằm tạo môi trường làm việc thoải mái, mức lương, thưởng phù hợp với năng lực của người lao động; về sự thay đổi một số tư duy, kỹ năng thích nghi với sự tiến bộ chung, xu hướng phát triển của cơ chế thị trường; tăng cường ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo vào sản xuất, kinh doanh gắn với xây dựng lộ trình tinh giản bộ máy, sắp xếp nhân viên làm việc tại những vị trí công việc hợp lý;...

2. Cải cách TTHC

a) Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2025⁴⁶, đề ra 39 nhiệm vụ trên các nội dung về kiểm soát chất lượng quy định TTHC; công bố, công khai TTHC; đẩy mạnh thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; kiểm soát TTHC; rà soát, đánh giá TTHC; tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với quy định TTHC; tuyên truyền TTHC;... Ban hành danh mục 175 TTHC thực hiện rà soát, đơn giản hóa trọng tâm năm 2025, hiện các cơ quan đang thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch.

⁴⁴ Quyết định số 1814/QĐ- UBND ngày 09/7/2024 của UBND tỉnh

⁴⁵ Kế hoạch số 1709/QĐ-UBND ngày 13/02/2025 của UBND tỉnh

⁴⁶ Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 06/01/2025 của UBND tỉnh

Căn cứ Kế hoạch cải cách TTHC trọng tâm năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ⁴⁷, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách TTHC trọng tâm năm 2025 trên địa bàn tỉnh⁴⁸, chỉ đạo các cơ quan tập trung vào 03 trọng tâm, gồm: “*cải cách quy định TTHC, quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh*”, “*đổi mới việc thực hiện giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp*”, “*chỉ đạo, điều hành trên môi trường điện tử gắn với cải cách TTHC*”. Đồng thời, đề ra 12 chỉ tiêu cụ thể về cải cách TTHC, điểm lại như: “*Tỉ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số TTHC có đủ điều kiện trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đạt tối thiểu 80%*”; “*Tỉ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt tối thiểu 60%*”, “*Tỉ lệ hồ sơ trực tuyến trên tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết TTHC đạt tối thiểu 60%*”; “*Tỉ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đạt tối thiểu 80%*”; “*Tỉ lệ cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử đạt 100%*”; “*Tỉ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa đạt tối thiểu 50%*”;...

Ngoài ra, triển khai thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/03/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026, trên cơ sở kết quả rà soát của các cơ quan, đơn vị, địa phương, UBND tỉnh đã báo cáo Văn phòng Chính phủ kết quả thống kê, rà soát các TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, thuộc thẩm quyền ban hành của địa phương⁴⁹, dự kiến trong năm 2025 tỉnh sẽ hoàn thành việc tổ chức rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa theo yêu cầu của Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/03/2025 của Chính phủ.

b) Công bố, công khai TTHC

Trong kỳ báo cáo, UBND tỉnh ban hành 88 quyết định công bố danh mục TTHC, trong đó có 137 thủ tục ban hành mới, 951 thủ tục sửa đổi, bổ sung, 136 thủ tục bãi bỏ; ban hành 14 quyết định phê duyệt 249 quy trình giải quyết TTHC. Tổng số TTHC đến thời điểm báo cáo là 1.907 thủ tục, trong đó cấp tỉnh 1.394, cấp huyện 340, cấp xã 173; với 2.505 quy trình giải quyết TTHC.

Toàn bộ TTHC còn hiệu lực được công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh, Cổng Thông tin điện tử của tỉnh, trên Trang Thông tin điện tử các cơ quan, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, trụ sở cơ quan theo đúng quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ.

c) Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

⁴⁷ Quyết định số 240/QĐ-TTg ngày 04/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ

⁴⁸ Quyết định số 344/QĐ-UBND ngày 14/02/2025 của UBND tỉnh

⁴⁹ Công văn số 5036/UBND-NC&KSTT ngày 28/04/2025 của UBND tỉnh.

* Về hiện trạng cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông:

- 100% Bộ phận Một cửa các cấp trong tỉnh được thực hiện theo quy định tại khoản 2, 3, 4 Điều 10 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP, hoạt động cơ bản ổn định, đạt hiệu lực, hiệu quả rõ nét. Các trang thiết bị, phần mềm ứng dụng được đầu tư đồng bộ, cung cấp những trang thiết bị hiện đại, tiện ích nhất để phục vụ cá nhân, tổ chức. Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và Bộ phận Một cửa tại các cơ quan được cải tạo, nâng cấp, đầu tư xây dựng mới đảm bảo yêu cầu theo quy định.

- Tổ chức Bộ phận Một cửa: Trong kỳ báo cáo, UBND tỉnh ban hành các quyết định quy định số lượng người làm việc tối đa tại Bộ phận Một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh năm 2025; quyết định phê duyệt danh sách cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh năm 2025.

Trong 06 tháng đầu năm 2025, UBND tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo các cơ quan thực hiện các nhiệm vụ cải cách TTHC và kiểm soát TTHC nhằm hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao năm 2025 tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 8/01/2025; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 8/01/2025; Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 12/05/2020 của Chính phủ. UBND tỉnh ban hành các Kế hoạch kiểm soát TTHC, Kế hoạch cải cách TTHC trọng tâm của tỉnh năm 2025⁵⁰; Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/03/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026; đồng thời tiếp tục đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06⁵¹, gắn việc số hóa hồ sơ TTHC với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình tiếp nhận, giải quyết TTHC; sử dụng kết quả chứng thực điện tử, kết quả giải quyết TTHC điện tử trong tiếp nhận hồ sơ giải quyết TTHC và các giao dịch khác giữa cá nhân, tổ chức, cơ quan hành chính nhà nước với nhau; việc thực hiện tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị theo quy định.

UBND tỉnh cũng đã kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn việc giải quyết TTHC trong giai đoạn thực hiện sắp xếp, tổ chức bộ máy các cơ quan trên địa bàn tỉnh theo đúng các quy định, chỉ đạo của các cơ quan Trung ương về giải quyết TTHC tại Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội⁵², Văn bản số 219/TTg-KSTT ngày 27/02/2025 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện TTHC cho người dân doanh nghiệp khi sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy⁵³; triển khai việc phân định thẩm quyền giải quyết TTHC của chính quyền cấp huyện theo hướng dẫn tại Văn

⁵⁰ Quyết định số 8/QĐ-UBND ngày 06/01/2025 của UBND tỉnh; Quyết định số 344/QĐ-UBND ngày 13/2/2025 của UBND tỉnh

⁵¹ Công văn số 9099/UBND-KSTT ngày 16/08/2024 của UBND tỉnh

⁵² Công văn số 1983/UBND-KSTT ngày 20/02/2025 của UBND tỉnh

⁵³ Công văn số 2571/UBND-KSTT ngày 6/3/2025 của UBND tỉnh

bản số 500/TTg-KSTT của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm việc giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh liên tục, thông suốt, hiệu quả, không bị gián đoạn.

** Về tình hình, kết quả triển khai các TTHC thực hiện liên thông*

- Từ ngày 4/10/2024, tỉnh Khánh Hòa đã triển khai thực hiện liên thông điện tử 02 nhóm TTHC: “Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 6 tuổi” và “Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất” trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh.

- Từ ngày 01/11/2024, tỉnh Khánh Hòa chính thức triển khai thí điểm cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên Ứng dụng định danh quốc gia VNeID theo Quy trình số 570/TTLTTPQG-QLHC ngày 20/9/2024 của Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia (Bộ Tư pháp) và Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội (Bộ Công an).

- Về triển khai TTHC được thực hiện theo phương thức tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính: Tỉnh Khánh Hòa đang triển khai thực hiện “Thủ tục cấp bản sao trích lục hộ tịch” và “Thủ tục xác nhận thông tin hộ tịch” không phụ thuộc nơi đăng ký/nơi cư trú của người yêu cầu. Theo đó, người dân có thể nộp hồ sơ tại Sở Tư pháp/Phòng Tư pháp cấp huyện/UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh để yêu cầu cấp trích lục bản sao hộ tịch mà không cần phải mất thời gian đến nơi đăng ký hộ tịch/nơi cư trú để yêu cầu.

Hiện các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh đang tiến hành rà soát, tham mưu UBND tỉnh công bố danh mục TTHC thực hiện tiếp nhận và trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính theo yêu cầu tại Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026, để đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu 100% TTHC được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh trong năm 2025.

** Về thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC:* Văn phòng UBND tỉnh thường xuyên tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan thực hiện nghiêm quy định về số hoá hồ sơ TTHC, kết quả giải quyết TTHC theo quy định; định kỳ công bố kết quả Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp. Theo thống kê trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, tỉ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC của tỉnh trong kỳ báo cáo đạt 84,21%⁵⁴.

** Về kết quả giải quyết hồ sơ TTHC:* Khối cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã tiếp nhận 241.145 hồ sơ, đã giải quyết và trả kết quả 216.604 hồ sơ, trong đó đúng hạn 213.624 hồ sơ, đạt tỉ lệ 98,62%. Tỉ lệ hồ sơ đúng hạn của cơ

⁵⁴ Số liệu trích xuất từ Hệ thống thông tin TTHC của tỉnh từ 15/12/2024 đến 01/6/2025.

quan chuyên môn cấp tỉnh là 98,19%, UBND cấp huyện 98,06%, UBND cấp xã 99,55%.

d) Kết quả thực hiện tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan: Trong kỳ báo cáo, tổng số phản ánh, kiến nghị đã tiếp nhận trên Hệ thống phản ánh, kiến nghị Công Dịch vụ công quốc gia là 677, trong đó: số tiếp nhận mới trong kỳ 677; số từ kỳ trước chuyển qua 0; số phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính 0; số phản ánh, kiến nghị về hành vi hành chính 677. Số phản ánh, kiến nghị đã xử lý 646⁵⁵; 31 phản ánh, kiến nghị đang xử lý trong hạn.

3. Cải cách tổ chức bộ máy, cải cách chế độ công vụ

a) Về rà soát vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, biên chế của các cơ quan

Căn cứ Phương án số 01-PA/TU ngày 26/12/2024 của Tỉnh ủy về việc sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tỉnh; Nghị quyết số 46-NQ/TU ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của các tổ chức đảng và điều chỉnh, bổ sung Phương án số 01-PA/TU ngày 26/12/2024 của Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh ban hành 08 nghị quyết thành lập cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, giảm 07 cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và tương đương, từ 21 xuống còn 14 cơ quan (đã bao gồm Ban Quản lý Khu Kinh tế Vân phong là cơ quan đặt thù tại địa phương), cơ cấu tổ chức bên trong các sở, ban, ngành giảm từ 125 xuống còn 90 phòng chuyên môn và tương đương, chi cục).

- Thành lập Sở Dân tộc và Tôn giáo trên cơ sở tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về tôn giáo từ Sở Nội vụ⁵⁶;

- Thành lập Sở Khoa học và Công nghệ trên cơ sở hợp nhất Sở Thông tin và Truyền thông và Sở khoa học và Công nghệ⁵⁷;

- Thành lập Sở Nội vụ trên cơ sở hợp nhất Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và Sở Nội vụ⁵⁸;

- Thành lập Sở Nông nghiệp và Môi trường trên cơ sở hợp nhất Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Sở Tài nguyên và Môi trường⁵⁹;

- Thành lập Sở Tài chính trên cơ sở hợp nhất Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính⁶⁰;

⁵⁵ Bao gồm các phản ánh, kiến nghị từ chối tiếp nhận hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định.

⁵⁶ Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 20/02/2025 của HĐND tỉnh

⁵⁷ Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 20/02/2025 của HĐND tỉnh

⁵⁸ Nghị quyết số 04/NQ-HĐND ngày 20/02/2025 của HĐND tỉnh

⁵⁹ Nghị quyết số 05/NQ-HĐND ngày 20/02/2025 của HĐND tỉnh

⁶⁰ Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 20/02/2025 của HĐND tỉnh

- Thành lập Sở Xây dựng trên cơ sở hợp nhất Sở Giao thông Vận Tải và Sở Xây dựng⁶¹;

- Thành lập Văn phòng UBND tỉnh trên cơ sở sáp nhập Sở Ngoại vụ vào Văn phòng UBND tỉnh⁶²;

- Thành lập Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trên cơ sở hợp nhất Sở Du lịch và Sở Văn hóa và Thể thao⁶³.

UBND tỉnh đã ban hành 13 quyết định sắp xếp cơ quan chuyên môn cấp tỉnh và Ban Quản lý Khu kinh tế Vân phong (riêng Thanh tra tỉnh, chờ thực hiện theo hướng dẫn của Trung ương).

* *Đối với cấp huyện:* HĐND cấp huyện đã thông qua các nghị quyết thành lập cơ quan chuyên môn cấp huyện; UBND cấp huyện đã ban hành các quyết định sắp xếp cơ quan chuyên môn cấp huyện. Sau khi sắp xếp, đã giảm 24/99 đầu mối, đạt tỉ lệ 24,24%.

* *Đối với ĐVSNCL:* Sau khi sắp xếp, tỉnh Khánh Hòa còn 564 ĐVSNCL, giảm 08 đơn vị so với cuối năm 2024, giảm 119 đơn vị so với cuối năm 2015.

b) Về phân cấp, ủy quyền quản lý nhà nước

Việc phân cấp, ủy quyền quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh tiếp tục được triển khai thực hiện theo quy định của pháp luật và tình hình thực tiễn. Trong kỳ báo cáo, Sở Nội vụ đã thẩm định, tham mưu UBND tỉnh ban hành 05 quyết định QPPL về phân cấp quản lý nhà nước; tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành 09 quyết định ủy quyền quản lý nhà nước. Điểm lại một số quyết định như:

- Quyết định số 05/2025/QĐ-UBND ngày 13/02/2025 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh;

- Quyết định số 06/2025/QĐ-UBND ngày 13/02/2025 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh;

- Quyết định số 20/2025/QĐ-UBND ngày 20/3/2025 của UBND tỉnh về việc phân cấp thẩm quyền cho các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh quyết định giao quyền tự chủ tài chính cho các ĐVSNCL trực thuộc;

- Quyết định số 281/QĐ-UBND ngày 6/02/2025 của UBND tỉnh về việc ủy quyền phân bổ số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước trong ĐVSNCL giáo dục mầm non và phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh;

⁶¹ Nghị quyết số 07/NQ-HĐND ngày 20/02/2025 của HĐND tỉnh

⁶² Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 20/02/2025 của HĐND tỉnh

⁶³ Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 20/02/2025 của HĐND tỉnh

- Quyết định số 615/QĐ-UBND ngày 6/3/2025 của UBND tỉnh về việc ủy quyền cho Văn phòng UBND tỉnh trao đổi thông tin trực tiếp với cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam;

- Quyết định số 877/QĐ-UBND ngày 3/4/2025 của UBND tỉnh về việc ủy quyền cho Văn phòng UBND tỉnh phê duyệt việc cho chủ trương đăng cai, cho phép tổ chức một số hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc thẩm quyền cho phép của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Quyết định số 1109/QĐ-UBND ngày 25/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ủy quyền thực hiện nhiệm vụ quản lý, triển khai, sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng công vụ trong các cơ quan thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh.

c) Về thực hiện Đề án sắp xếp tỉnh Khánh Hòa và tỉnh Ninh Thuận

- Triển khai thực hiện các kết luận, chỉ đạo của Trung ương về sắp xếp đơn vị hành chính (viết tắt là ĐVHC) cấp tỉnh và các văn bản hướng dẫn liên quan; để có cơ sở triển khai thực hiện các nội dung về xây dựng Đề án sắp xếp tỉnh Ninh Thuận và tỉnh Khánh Hòa, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nội vụ tỉnh Khánh Hòa chủ động phối hợp với Sở Nội vụ tỉnh Ninh Thuận trong việc triển khai, xây dựng Đề án sắp xếp ĐVHC cấp tỉnh và các hồ sơ liên quan; đề nghị các cơ quan liên quan rà soát, cung cấp số liệu, xây dựng phương án hoàn thiện Đề án sắp xếp ĐVHC cấp tỉnh; đề nghị UBND tỉnh Ninh Thuận phối hợp hoàn thiện Đề án sắp xếp ĐVHC cấp tỉnh; phối hợp với UBND tỉnh Ninh Thuận thống nhất về định hướng phương án sắp xếp tài sản công và dự kiến bố trí nơi làm việc các sở, ban, ngành mới sau khi hợp nhất tỉnh Khánh Hòa và tỉnh Ninh Thuận.

- Trên cơ sở phối hợp với UBND tỉnh Ninh Thuận, các số liệu và nội dung đề xuất của các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nội vụ tổng hợp và dự thảo Đề án sắp xếp tỉnh Ninh Thuận và tỉnh Khánh Hòa theo Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp ĐVHC năm 2025; tổ chức nhiều cuộc họp chỉ đạo các sở, ban, ngành tham gia hoàn thiện; chủ động phối hợp với các ngành liên quan của tỉnh Ninh Thuận để thống nhất các số liệu, phương án về sắp xếp tổ chức bộ máy, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; phương án về xử lý trụ sở, tài sản công; đồng thời, tiếp thu ý kiến chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Khánh Hòa và Ban Thường vụ Tỉnh ủy Ninh Thuận tại Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy 2 tỉnh; chỉ đạo Sở Nội vụ tổng hợp, hoàn thiện dự thảo Đề án sắp xếp tỉnh Khánh Hòa và tỉnh Ninh Thuận.

- Ngày 24/4/2025, tại Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã thống nhất thông qua Đề án sắp xếp sắp xếp tỉnh Khánh Hòa và tỉnh Ninh Thuận.

- Căn cứ Văn bản số 03/CV-BCĐ ngày 15/4/2025 của Ban Chỉ đạo sắp xếp ĐVHC các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp về định

hướng một số nhiệm vụ sắp xếp ĐVHC và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 4347/UBND-TH ngày 16/4/2025 về việc hướng dẫn tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với Đề án sắp xếp ĐVHC cấp tỉnh, cấp xã. Đến ngày 20/4/2025, các địa phương đã hoàn thành việc lấy ý kiến Nhân dân theo quy định; Sở Nội vụ đã tổng hợp kết quả lấy ý kiến cử tri về việc sắp xếp tỉnh Khánh Hòa và tỉnh Ninh Thuận với kết quả đạt tỉ lệ cử tri đồng thuận cao (đạt 96,04% trên tổng số cử tri trên địa bàn; đạt 99,35% trên tổng số cử tri tham gia lấy ý kiến), ban hành Báo cáo số 136/BC-UBND ngày 28/4/2025 và Văn bản số 5086/UBND-TH ngày 28/4/2025 gửi Cổng Thông tin điện tử Chính phủ thực hiện đăng tải theo quy định.

- Sau khi có kết quả tổng hợp lấy ý kiến cử tri, HĐND cấp huyện, cấp xã đã tổ chức kỳ họp chuyên đề thảo luận, biểu quyết và thông qua Nghị quyết tán thành chủ trương sắp xếp tỉnh Khánh Hòa và tỉnh Ninh Thuận như sau: 132 HĐND cấp xã đã tổ chức kỳ họp chuyên đề, tỉ lệ đại biểu HĐND tham dự kỳ họp đồng ý tán thành chủ trương đạt 100%; 09 HĐND cấp huyện đã tổ chức kỳ họp chuyên đề, tỉ lệ đại biểu HĐND tham dự kỳ họp đồng ý tán thành chủ trương đạt 100%.

- Trên cơ sở kết quả lấy ý kiến Nhân dân và ý kiến của HĐND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa và tỉnh Ninh Thuận; ban hành Tờ trình số 4837/TTr-UBND ngày 24/4/2025 trình HĐND tỉnh cho ý kiến đối với chủ trương về sắp xếp tỉnh Khánh Hòa và tỉnh Ninh Thuận.

- Ngày 25/4/2025, Ban Pháp chế HĐND tỉnh tổ chức họp thẩm tra dự thảo Nghị quyết về việc tán thành chủ trương sắp xếp tỉnh Khánh Hòa và tỉnh Ninh Thuận; theo đó, cơ bản thống nhất với dự thảo Nghị quyết do UBND tỉnh trình tại Tờ trình số 4837/TTr-UBND ngày 24/4/2025.

- Trên cơ sở Báo cáo thẩm tra số 57/BC-BPC ngày 26/4/2025 của Ban Pháp chế HĐND tỉnh; UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 4949/UBND-TH ngày 26/4/2025 tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết về việc tán thành chủ trương sắp xếp tỉnh Khánh Hòa và tỉnh Ninh Thuận.

- Ngày 28/4/2025, HĐND tỉnh Khánh Hòa khóa VII, nhiệm kỳ 2021 - 2026, kỳ họp chuyên đề đã thông qua Nghị quyết số 32/NQ-HĐND tán thành chủ trương sắp xếp tỉnh Khánh Hòa và tỉnh Ninh Thuận.

- Ngày 29/4/2025, UBND tỉnh ban hành Tờ trình số 5099/TTr-UBND trình Chính phủ xem xét, quyết định kèm hồ sơ Đề án số 5100/ĐA-UBND về sắp xếp tỉnh Khánh Hòa và tỉnh Ninh Thuận.

- Từ ngày 30/4/2025 đến nay, Sở Nội vụ cung cấp các hồ sơ, tài liệu, bản đồ theo yêu cầu của Bộ Nội vụ. Ngày 05/5/2025, Chính phủ đã thông qua Nghị quyết số 125/NQ-CP về hồ sơ Đề án sắp xếp ĐVHC cấp tỉnh năm 2025 do Bộ Nội vụ trình.

- Ngày 12/6/2025, Quốc hội ban hành Nghị quyết số 202/2025/QH15 về sắp xếp ĐVHC cấp tỉnh, trong đó có sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của tỉnh Ninh Thuận và tỉnh Khánh Hòa thành tỉnh mới có tên gọi là tỉnh Khánh Hòa.

d) Về sắp xếp ĐVHC cấp xã

- Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của Trung ương, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nội vụ phối hợp với các cơ quan đơn vị có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tham mưu UBND tỉnh xây dựng nhiều phương án sắp xếp, tổ chức lại ĐVHC cấp xã của tỉnh Khánh Hòa trình Đảng ủy UBND tỉnh báo cáo xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; đồng thời, căn cứ Thông báo số 1135-TB/TU ngày 15/4/2025 về Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đối với Phương án tổ chức sắp xếp, tổ chức lại ĐVHC cấp xã của tỉnh Khánh Hòa; UBND tỉnh ban hành Phương án số 4393/PA-UBND ngày 16/4/2025 về sắp xếp, tổ chức lại ĐVHC cấp xã của tỉnh Khánh Hòa; theo đó, tỉnh Khánh Hòa xây dựng 40 phương án sắp xếp 132 ĐVHC cấp xã để hình thành 40 ĐVHC cấp xã mới gồm 29 xã, 10 phường và 01 đặc khu (giảm 90 đơn vị).

- Ngày 24/4/2025, tại Tờ trình số 82-TTr/TU ngày của Thành ủy Nha Trang có đề xuất thay đổi phương án sắp xếp ĐVHC cấp xã từ 22 đơn vị hành chính cấp xã thành 04 đơn vị hành chính cấp cơ sở (thay vì 03 đơn vị hành chính cấp cơ sở theo Phương án số 4393/PA-UBND ngày 16/4/2025). Để có cơ sở hoàn thiện phương án, UBND tỉnh tham mưu trình Đảng ủy UBND tỉnh ban hành Tờ trình số 21-TTr/ĐU ngày 24/4/2025 trình Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

- Ngày 24/4/2025, tại Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã thống nhất thay đổi Phương án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Nha Trang từ 22 đơn vị hành chính cấp xã thành 04 đơn vị hành chính cấp cơ sở; theo đó, tỉnh Khánh Hòa xây dựng 41 phương án sắp xếp 132 ĐVHC cấp xã để hình thành 41 ĐVHC cấp xã mới gồm 29 xã, 11 phường và 01 đặc khu (giảm 91 đơn vị); đồng thời, thông qua Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã của tỉnh Khánh Hòa năm 2025.

- Trên cơ sở Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp ĐVHC năm 2025 và các văn bản hướng dẫn của các cơ quan Trung ương và phương án sắp xếp ĐVHC cấp xã của tỉnh Khánh Hòa; UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nội vụ phối hợp với các cơ quan, đơn vị và UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã của tỉnh Khánh Hòa năm 2025; đồng thời, căn cứ Công văn số 03/CV-BCĐ ngày 15/4/2025 của Ban Chỉ đạo sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp về định hướng một số nhiệm vụ sắp xếp ĐVHC và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; UBND tỉnh ban hành Văn bản số 4347/UBND-TH ngày 16/4/2025 hướng dẫn

tổ chức lấy ý kiến Nhân dân đối với Đề án sắp xếp ĐVHC cấp tỉnh, cấp xã. Đến ngày 26/4/2025, các địa phương đã hoàn thành việc lấy ý kiến Nhân dân theo quy định; UBND tỉnh chỉ đạo Sở Nội vụ đã tổng hợp kết quả lấy ý kiến cử tri về việc sắp xếp ĐVHC cấp xã của tỉnh Khánh Hòa năm 2025 với kết quả đạt tỉ lệ cử tri đồng thuận cao (đạt 94,38% trên tổng số cử tri trên địa bàn; đạt 98,49% trên tổng số cử tri tham gia lấy ý kiến); ban hành Báo cáo số 135/BC-UBND ngày 28/4/2025 và Văn bản số 5086/UBND-TH ngày 28/4/2025 gửi Công Thông tin điện tử Chính phủ thực hiện đăng tải theo quy định.

- Sau khi có kết quả tổng hợp lấy ý kiến cử tri, HĐND cấp huyện, cấp xã đã tổ chức kỳ họp chuyên đề thảo luận, biểu quyết và thông qua Nghị quyết tán thành chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn như sau: 132 HĐND cấp xã thuộc phương án sắp xếp nêu trên đã tổ chức kỳ họp chuyên đề, tỉ lệ đại biểu HĐND tham dự kỳ họp đồng ý tán thành chủ trương đạt 100%; 09 HĐND cấp huyện đã tổ chức kỳ họp chuyên đề, tỉ lệ đại biểu HĐND tham dự kỳ họp đồng ý tán thành chủ trương đạt 100%.

- Trên cơ sở kết quả lấy ý kiến Nhân dân và ý kiến của HĐND cấp huyện, cấp xã; chỉ đạo Sở Nội vụ hoàn thiện Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã của tỉnh Khánh Hòa năm 2025; ban hành Tờ trình số 4889/TTr-UBND ngày 25/4/2025 trình HĐND tỉnh cho ý kiến đối với chủ trương về sắp xếp ĐVHC cấp xã năm 2025.

- Ngày 25/4/2025, Ban Pháp chế HĐND tỉnh tổ chức họp thẩm tra dự thảo Nghị quyết về việc tán thành chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã của tỉnh Khánh Hòa năm 2025; theo đó, cơ bản thống nhất với dự thảo Nghị quyết do UBND tỉnh trình tại Tờ trình số 4889/TTr-UBND ngày 25/4/2025.

- Trên cơ sở Báo cáo thẩm tra số 58/BC-BPC ngày 26/4/2025 của Ban Pháp chế HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành Văn bản số 4949/UBND-TH ngày 26/4/2025 tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết về việc tán thành chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã của tỉnh Khánh Hòa năm 2025.

- Ngày 28/4/2025, HĐND tỉnh Khánh Hòa khóa VII, nhiệm kỳ 2021-2026, kỳ họp chuyên đề đã thông qua Nghị quyết số 33/NQ-HĐND tán thành chủ trương sắp xếp ĐVHC cấp xã của tỉnh Khánh Hòa năm 2025.

- Ngày 29/4/2025, UBND tỉnh ban hành Tờ trình số 5101/TTr-UBND trình Chính phủ (qua Bộ Nội vụ) kèm hồ sơ Đề án số 5102/ĐA-UBND xem xét trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định việc sắp xếp ĐVHC cấp xã của tỉnh Khánh Hòa năm 2025.

- Từ ngày 30/4/2025 đến 19/5/2025: Sở Nội vụ cung cấp các hồ sơ, tài liệu, bản đồ có liên quan và tiếp thu, giải trình các ý kiến thẩm định của Bộ Nội vụ. Theo đó, Bộ Nội vụ đã thẩm định hồ sơ Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã của tỉnh Khánh Hòa, tỉnh Ninh Thuận và tổng hợp, xây dựng thành 01 Đề án của Chính phủ về việc sắp xếp ĐVHC

cấp xã năm 2025 của tỉnh Khánh Hòa (mới) trình Chính phủ xem xét trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội theo quy định tại Tờ trình số 2044/TTr-BNV ngày 05/5/2025. Ngày ngày 9/5/2025, Chính phủ đã thông qua Nghị quyết số 126/NQ-CP về 34 hồ sơ Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã năm 2025 do Bộ Nội vụ trình. Đồng thời, Chính phủ đã trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định Đề án số 354/ĐA-CP ngày 09/5/2025 về sắp xếp ĐVHC cấp xã của tỉnh Khánh Hòa (mới) năm 2025.

- Đảm bảo đưa các xã, phường mới đi vào hoạt động từ ngày 01/7/2025, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Khánh Hòa đã thành lập ban trụ bị 40 xã, phường mới; tỉnh đã chốt thời gian tổ chức vận hành thử nghiệm hoạt động của cơ quan Đảng, HĐND, UBND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã mới từ ngày 21-22/6/2025. UBND tỉnh đã có quyết định thành lập 08 tổ công tác đặc biệt để làm công tác giám sát, hướng dẫn 40 xã, phường trước, trong và sau khi vận hành thử nghiệm.

Việc sắp xếp ĐVHC cấp xã của tỉnh Khánh Hòa phù hợp với các yếu tố về điều kiện tự nhiên, hạ tầng giao thông, lợi thế phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương, đảm bảo yêu cầu về quốc phòng, an ninh, giữ gìn và phát huy truyền thống lịch sử, văn hóa, dân tộc của mỗi địa phương, bảo đảm khối đoàn kết, gắn bó của cộng đồng dân cư, được Nhân dân đồng thuận cao và đảm bảo thực hiện đúng quy định của pháp luật.

đ) Về thực hiện các quy định về quản lý cán bộ, công chức, viên chức

Công tác quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý tiếp tục được thực hiện kịp thời, hiệu quả, đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn cũng như quy trình, thủ tục theo quy định hiện hành.

Trong kỳ báo cáo, UBND tỉnh ban hành 03 quyết định QPPL về quản lý công chức, viên chức, gồm: Quy định tiêu chuẩn chức danh viên chức quản lý trong ĐVSNCL tại tỉnh⁶⁴; Quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh⁶⁵; Quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh⁶⁶.

Căn cứ Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024, Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15/3/2025 của Chính phủ và tình hình thực tế tại địa phương, UBND tỉnh ban hành Quy trình giải quyết nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ và Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15/3/2025 của Chính phủ⁶⁷; Văn bản triển khai một số nội dung liên quan đến việc thực hiện chính sách, chế độ đối với các trường hợp đang công tác tại cấp huyện, cấp xã có nguyện vọng nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc tại thời điểm

⁶⁴ Quyết định số 03/2025/QĐ-UBND ngày 20/01/2025 của UBND tỉnh

⁶⁵ Quyết định số 05/2025/QĐ-UBND ngày 13/02/2025 của UBND tỉnh

⁶⁶ Quyết định số 06/2025/QĐ-UBND ngày 13/02/2025 của UBND tỉnh

⁶⁷ Quyết định số 1007/QĐ-UBND ngày 18/4/2025 của UBND tỉnh

ngày 01/7/2025⁶⁸. Tính đến thời điểm báo cáo, UBND tỉnh xem xét, quyết định giải quyết chính sách, chế độ theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP và Nghị định số 67/2025/NĐ-CP đối với 139 trường hợp; phê duyệt kinh phí cho 79/139 người với số tiền hơn 78,3 tỷ đồng (các trường hợp còn lại đang thẩm định và dự kiến chi trả trong tháng 6/2025).

e) Về thực hiện đào tạo, bồi dưỡng và chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính

UBND tỉnh ban hành và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh năm 2025⁶⁹ và Kế hoạch triển khai Chương trình phát triển nguồn nhân lực tỉnh năm 2025⁷⁰. Căn cứ kế hoạch của tỉnh, các cơ quan ban hành kế hoạch cụ thể triển khai; các nội dung về đào tạo, bồi dưỡng hiện đang được triển khai theo tiến độ.

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan chấp hành nghiêm và thực hiện hiệu quả các nội dung về công tác tham mưu; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; đổi mới phương thức và nâng cao chất lượng hội họp; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả, thời gian và chất lượng giải quyết công việc;... Kết thúc việc kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2024, UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan trên địa bàn tỉnh nghiêm túc rà soát, khắc phục những hạn chế trong thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính trên địa bàn tỉnh⁷¹.

Để tiếp tục chấn chỉnh, cải tiến lề lối làm việc, nâng cao tinh thần trách nhiệm, hiệu quả giải quyết công việc của cán bộ, công chức, viên chức; nâng cao vai trò trách nhiệm người đứng đầu cơ quan trong việc quản lý, chỉ đạo, điều hành công việc, ý thức chấp hành kỷ cương, kỷ luật hành chính, UBND tỉnh ban hành kế hoạch và quyết định tổ chức Đoàn kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2025.

4. Cải cách tài chính công

Căn cứ Luật Ngân sách và các quy định của Chính phủ về quản lý tài chính công, UBND tỉnh chỉ đạo tiếp tục nâng cao hiệu quả lập dự toán NSNN hằng năm; thực hiện quản lý, sử dụng, thanh quyết toán theo đúng chế độ quy định; sử dụng kinh phí đúng mục đích, hiệu quả, tiết kiệm. Các chính sách, chế độ của Trung ương ban hành liên quan về tài chính, ngân sách được triển khai kịp thời đến các cơ quan trong tỉnh thực hiện. Đối với chế độ, chính sách của địa phương ban hành, UBND tỉnh đã triển khai hướng dẫn thực hiện đầy đủ, kịp thời, đồng thời luôn đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách của địa phương.

⁶⁸ Văn bản số 5799/UBND-TH ngày 14/5/2025 của UBND tỉnh

⁶⁹ Quyết định số 3461/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh

⁷⁰ Quyết định số 63/QĐ-UBND ngày 10/01/2025 của UBND tỉnh

⁷¹ Văn bản số 398/UBND-TH ngày 10/01/2025 của UBND tỉnh

Trong kỳ báo cáo, tỉnh Khánh Hòa đã ban hành 06 văn bản QPPL quy định về tài chính công (04 nghị quyết của HĐND tỉnh, 02 quyết định của UBND tỉnh), gồm: Nghị quyết về sửa đổi, bổ sung một số điều về định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2023 và giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh⁷²; Nghị quyết về sửa đổi, bổ sung một số điều về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi thường xuyên giữa các cấp ngân sách ở địa phương năm 2023 và thời kỳ ổn định ngân sách 2023 - 2025 trên địa bàn tỉnh⁷³; Nghị quyết quy định mức chi đảm bảo cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh⁷⁴; Nghị quyết quy định về chế độ hỗ trợ nhân ngày lễ Giỗ tổ Hùng Vương, ngày Giải phóng miền Nam 30/4, Quốc tế Lao động 01/5, Quốc Khánh 02/9, Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán hàng năm trên địa bàn tỉnh⁷⁵; Quyết định về phân cấp thẩm quyền cho các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh quyết định giao quyền tự chủ tài chính cho các ĐVSNCL trực thuộc⁷⁶; Quyết định về mức nộp tiền để Nhà nước bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa bị mất hoặc tăng hiệu quả sử dụng đất trồng lúa trên địa bàn tỉnh⁷⁷.

a) Thực hiện các quy định về quản lý tài chính, NSNN

- Về công khai NSNN: Tỉnh Khánh Hòa thực hiện công khai NSNN định kỳ đảm bảo đúng quy định, thực hiện đăng tải công khai trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh tại địa chỉ <https://khanhhoa.gov.vn/ngan-sach-nha-nuoc> và trên Trang Thông tin điện tử của Sở Tài chính.

- Về thu NSNN theo kế hoạch được giao: Tổng thu NSNN đến ngày 31/5/2025 là 9.406,4 tỷ đồng, bằng 39% dự toán và tăng 19,3% so với cùng kỳ (trong đó: thu từ hoạt động xuất nhập khẩu đạt 754,3 tỷ đồng, bằng 28,5% dự toán và bằng 47,8% so với cùng kỳ; thu nội địa đạt 8.652 tỷ đồng, bằng 40,3% dự toán và tăng 37,2% so với cùng kỳ).

- Về giải ngân vốn đầu tư công: Tỷ lệ giải ngân kế hoạch vốn năm 2025 so với kế hoạch vốn được Thủ tướng Chính phủ giao đạt 26,49% (2.674,469 tỷ đồng/10.095,925 tỷ đồng), tăng 53% so với cùng kỳ năm 2024, cao hơn tỷ lệ ước giải ngân bình quân chung cả nước (24,1%).

- Về thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước: Tổng số kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước phải thực hiện là 3.875 tỷ đồng. Đến thời điểm báo cáo đã thực hiện 3.642 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 93,99%; chưa thực hiện 233 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 6,01%.

⁷² Nghị quyết số 21/2024/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 của HĐND tỉnh

⁷³ Nghị quyết số 22/2024/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 của HĐND tỉnh

⁷⁴ Nghị quyết số 23/2024/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 của HĐND tỉnh

⁷⁵ Nghị quyết số 24/2024/NQ-HĐND ngày 12/12/2024 của HĐND tỉnh

⁷⁶ Quyết định số 20/2025/QĐ-UBND ngày 20/03/2025 của UBND tỉnh

⁷⁷ Quyết định số 30/2025/QĐ-UBND ngày 07/05/2025 của UBND tỉnh

- Về thực hiện thực hành tiết kiệm, chống lãng phí: Các cơ quan cơ bản thực hiện tốt các cơ chế quản lý tài chính mới, đặc biệt là thực hiện quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính; cán bộ, công chức, viên chức, người lao động ngày càng có ý thức trách nhiệm hơn trong các hoạt động tại cơ quan, sử dụng tiết kiệm và không gây lãng phí tài sản. Từ đó, các cơ quan triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị, chuyên môn bám sát theo kế hoạch kinh phí được giao, trong thực hiện có sự phối hợp, lồng ghép giữa các bộ phận chuyên môn, đảm bảo tiết kiệm tối đa kinh phí. UBND tỉnh ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2025⁷⁸; báo cáo Bộ Tài chính kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024 theo quy định⁷⁹.

b) Tình hình, kết quả thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính tại các ĐVSNCL

Tính lũy kế đến thời điểm báo cáo, tỉnh Khánh Hòa đã giao quyền tự chủ tài chính cho 109/587 ĐVSNCL, đạt tỉ lệ 18,57%. Cụ thể:

- ĐVSNCL đã thực hiện tự chủ 100% chi thường xuyên và chi đầu tư: 08
- ĐVSNCL đã thực hiện tự chủ 100% chi thường xuyên: 33
- ĐVSNCL đã thực hiện tự chủ một phần chi thường xuyên: 68, trong đó:
 - + ĐVSNCL tự bảo đảm từ 70% - dưới 100% chi thường xuyên: 07
 - + ĐVSNCL tự bảo đảm từ 30% - dưới 70% chi thường xuyên: 35
 - + ĐVSNCL tự bảo đảm từ 10% - dưới 30% chi thường xuyên: 26
- ĐVSNCL do nhà nước đảm bảo 100% chi thường xuyên: 478.
- Số lượng đơn vị SNCL đã chuyển đổi thành công ty cổ phần (lũy kế đến thời điểm báo cáo): 0.

5. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, Đề án 06

Trong 06 tháng đầu năm 2025, Tỉnh ủy ban hành 02 kế hoạch, UBND tỉnh ban hành 09 quyết định, 05 kế hoạch và 04 công văn phục vụ công tác chuyển đổi số, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và triển khai các nhiệm vụ liên quan đến an toàn bức xạ, kiến trúc số, chính quyền số, hệ sinh thái khởi nghiệp và hướng dẫn thực hiện Điều lệ sáng kiến. Điểm lại một số văn bản nổi bật như: Kế hoạch triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn tỉnh⁸⁰; Chương trình hành động thực hiện đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia⁸¹;

⁷⁸ Quyết định số 245/QĐ-UBND ngày 24/01/2025 của UBND tỉnh

⁷⁹ Báo cáo số 41/BC-UBND ngày 07/02/2025 của UBND tỉnh

⁸⁰ Kế hoạch số 294-KH/TU ngày 23/5/2025 của Tỉnh ủy

⁸¹ Quyết định số 512/QĐ-UBND ngày 21/02/2025 của UBND tỉnh

Đề án phát triển chính quyền số tỉnh Khánh Hòa phục vụ người dân, doanh nghiệp⁸²; Khung kiến trúc số tỉnh Khánh Hòa, phiên bản 4.0⁸³; Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh năm 2025⁸⁴; Kế hoạch triển khai Đề án 996 trên địa bàn tỉnh⁸⁵; Kế hoạch hỗ trợ xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh năm 2025⁸⁶; Kế hoạch diễn tập ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân trên địa bàn tỉnh năm 2025⁸⁷; Văn bản hướng dẫn áp dụng định mức kinh tế kỹ thuật hoạt động hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ, trả kết quả giải quyết TTHC do doanh nghiệp cung ứng dịch vụ bưu chính công ích thực hiện tại tỉnh⁸⁸; Văn bản triển khai các dự án, nhiệm vụ công nghệ thông tin, chuyển đổi số năm 2025 do cơ quan cấp tỉnh chủ trì⁸⁹;...

b) Phát triển các nền tảng, cơ sở dữ liệu

Tỉnh Khánh Hòa Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến của tỉnh đã kết nối, tích hợp với hàng loạt hệ thống quan trọng như: Cổng Dịch vụ công quốc gia; Hệ thống lý lịch tư pháp và quản lý hộ tịch điện tử của Bộ Tư pháp; Hệ thống dịch vụ công vận tải đường bộ; Nền tảng thanh toán trực tuyến Cổng Dịch vụ công quốc gia; Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung; Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; Hệ thống định danh, xác thực điện tử VNeID và dịch vụ ký số từ xa; Hệ thống ký số của Ban Cơ yếu Chính phủ; Kho dữ liệu của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; Hệ thống EMC của Bộ Thông tin và Truyền thông để thu thập, đánh giá mức độ sử dụng Dịch vụ công trực tuyến; Phần mềm dịch vụ công liên thông, phục vụ các nhóm thủ tục liên thông Đăng ký khai sinh - thường trú - Bảo hiểm y tế cho trẻ dưới 06 tuổi và Đăng ký khai tử - xóa đăng ký thường trú - trợ cấp mai táng phí, tử tuất,.. Các hoạt động tích hợp trên được triển khai phù hợp với định hướng tại Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ và các kế hoạch, văn bản hướng dẫn liên quan đến chuyển đổi số, phát triển chính phủ số và cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, một phần.

Trong 06 tháng đầu năm 2025 có 179.677 hồ sơ được lưu trữ vào Kho quản lý dữ liệu hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tỉnh (tính đến thời điểm báo cáo đã có 888.803 hồ sơ được lưu trữ vào Kho). Dữ liệu gồm hồ sơ TTHC đã giải quyết, kết quả gắn bản điện tử, số hóa theo quy định, được cập nhật định kỳ lên Trung tâm Dịch vụ hành chính công trực tuyến tỉnh, phục vụ công tác giám sát và thống kê tình hình giải quyết TTHC.

c) Phát triển các ứng dụng, dịch vụ trong nội bộ cơ quan nhà nước

⁸² Quyết định số 954/QĐ-UBND ngày 11/4/2025 của UBND tỉnh

⁸³ Quyết định số 1426/QĐ-UBND ngày 29/5/2025 của UBND tỉnh

⁸⁴ Kế hoạch số 2044/KH-UBND ngày 20/02/2025 của UBND tỉnh

⁸⁵ Kế hoạch số 958/KH-UBND ngày 21/01/2025 của UBND tỉnh

⁸⁶ Kế hoạch số 1709/QĐ-UBND ngày 13/02/2025 của UBND tỉnh

⁸⁷ Kế hoạch số 4701/KH-UBND ngày 22/4/2025 của UBND tỉnh

⁸⁸ Văn bản số 3754/UBND-NC&KSTT ngày 03/4/2025 của UBND tỉnh

⁸⁹ Văn bản số 5331/UBND-NC&KSTT ngày 06/5/2025 của UBND tỉnh

Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành (E-Office) đã được triển khai đồng bộ đến 100% cơ quan, đơn vị hành chính từ cấp tỉnh đến cấp xã, bao gồm: 37 cơ quan cấp tỉnh (trong đó có 26 cơ quan chuyên môn, ngành dọc, đơn vị sự nghiệp và 11 cơ quan Đảng, Mặt trận, đoàn thể); 08/08 UBND cấp huyện; 129/129 UBND cấp xã. Hệ thống cho phép xử lý, gửi/nhận văn bản điện tử qua mạng, đảm bảo liên thông 03 cấp chính quyền (tỉnh - huyện - xã) và theo chiều ngang giữa các cơ quan cùng cấp; đã kết nối vào trực liên thông văn bản quốc gia.

Hệ thống thư điện tử công vụ thường xuyên được rà soát, cập nhật, hiện có 7.147 tài khoản thư điện tử được cấp phát cho cơ quan, cán bộ, công chức, viên chức, tạo ra cơ chế trao đổi thông tin, dữ liệu, phối hợp nghiệp vụ, giảm hội họp giấy tờ, góp phần hiện đại hóa công tác quản lý, điều hành.

d) Phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, tổ chức

Toàn tỉnh hiện có 150 cổng/trang thông tin điện tử đang hoạt động, bao gồm: 13/14 cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, 08/08 UBND cấp huyện, 129/129 UBND cấp xã. Các cổng thông tin này đóng vai trò cung cấp thông tin chính thức và các dịch vụ hành chính công trực tuyến, góp phần đáp ứng nhu cầu khai thác thông tin và giải quyết TTHC của người dân, doanh nghiệp.

Trong kỳ báo cáo, Hệ thống phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về kinh tế - xã hội tỉnh Khánh Hòa tiếp nhận 617 phản ánh kiến nghị trên Hệ thống (trong đó: từ chối 149 phản ánh, kiến nghị chưa đủ điều kiện tiếp nhận; phân loại và chuyển 468 phản ánh kiến nghị đến cơ quan có thẩm quyền xử lý); đã giải quyết, đăng tải công khai 354 phản ánh kiến nghị trên Hệ thống.

Hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh được đẩy mạnh triển khai thực hiện thông qua nhiều mô hình: Thanh niên tình nguyện hỗ trợ chuyển đổi số trong kinh doanh đối với các hộ tiểu thương, hỗ trợ tạo mã QR pay để thanh toán không dùng tiền mặt cho các hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh; triển khai mô hình chợ không dùng tiền mặt; thực hiện chi trả không dùng tiền mặt cho các đối tượng thụ hưởng chính sách người có công tại các xã, phường,...

Hiện tại, 100% cơ sở y tế khám - chữa bệnh bảo hiểm y tế bằng căn cước công dân gắn chip; 100% cơ sở y tế liên thông lên Cổng giám định Bảo hiểm xã hội Việt Nam; 100% đơn vị giáo dục, cơ sở khám chữa bệnh đã triển khai thanh toán không dùng tiền mặt; 100% đối tượng bảo trợ xã hội được cập nhật dữ liệu trên hệ thống phần mềm đăng ký, giải quyết chính sách; 100% hộ kinh doanh trên địa bàn triển khai bản đồ số hộ kinh doanh,...

** Về kết quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến:*

- Về hồ sơ trực tuyến: Khối cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã đã tiếp nhận 71.876 hồ sơ trực tuyến trên tổng số 60.176 hồ sơ của TTHC công bố thực hiện trực tuyến có phát sinh hồ sơ, đạt tỉ lệ 83,72%.

- Về thanh toán trực tuyến: Khối cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã đã tiếp nhận và giải quyết 73.992 lượt giao dịch thanh toán trực tuyến, với số tiền 111.015.283.763 đồng (trong đó: thanh toán trên Cổng Dịch vụ công quốc gia 19.229 lượt, với số tiền 103.547.022.883 đồng; thanh toán trên hệ thống giải quyết TTHC của tỉnh 54.763 lượt, với số tiền 7.468.260.880 đồng).

Hệ thống tin nhắn tự động SMS (31 tình huống) của Trung tâm Dịch vụ hành chính công tỉnh Khánh Hòa đã gửi 596.110 tin nhắn đến số điện thoại di động của khách hàng, cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin mà CQHCCNN muốn gửi đến tổ chức, cá nhân trong suốt quá trình giải quyết TTHC, giúp giảm phiền hà, giảm thời gian và chi phí đi lại cho khách hàng, góp phần nâng cao sự hài lòng đối với sự phục vụ của CQHCCNN.

đ) Về Đề án 06

Với vai trò là cơ quan thường trực Tổ công tác Đề án 06, Công an tỉnh đã tham mưu và chủ động ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện các nội dung liên quan Đề án 06, nổi bật như:

- Triển khai Phần mềm theo dõi tiến trình đại hội Đảng các cấp qua VNeID, kết quả đã tạo tài khoản cán bộ 08/08 tổ chức cơ sở đảng các huyện, thị xã, thành phố; 496/505 tổ chức cơ sở đảng trực thuộc cấp huyện; 1.642/1.642 tổ chức cơ sở Đảng thuộc xã.

- Triển khai định danh điện tử cho cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh, tính đến ngày 7/6/2025, toàn tỉnh có 3.868/17.723 tài khoản được cấp và 930/17.723 tài khoản đang xử lý, phần đầu hoàn thành cấp trước ngày 01/7/2025, đảm bảo theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ về chuyển đổi sử dụng một tài khoản định danh điện tử cho tổ chức sử dụng dịch vụ công trực tuyến bắt đầu từ ngày 01/7/2025.

- Phối hợp với cán bộ tư pháp địa phương rà soát, xử lý dữ liệu sai lệch giữa Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, hoàn thành rà soát, xử lý 100% dữ liệu sai lệch giữa Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; trước ngày 30/4/2025 theo yêu cầu của Bộ Tư pháp, phục vụ chia sẻ, kết nối giữa 02 Cơ sở dữ liệu, khai thác, sử dụng hiệu quả dữ liệu phục vụ giải quyết TTHC theo hướng đơn giản hóa, cắt giảm giấy tờ đã có trong Cơ sở dữ liệu phục vụ tốt hơn nhu cầu của người dân; góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số, xây dựng Chính phủ điện tử.

- Phối hợp với Sở Tư pháp, Tòa án Nhân dân tỉnh tham mưu ban hành Kế hoạch liên ngành số 5513/KH-CAT-STP-TAND ngày 06/6/2025 của liên ngành Công an - Tư pháp - Tòa án về triển khai cao điểm nhằm rà soát, làm sạch dữ liệu thông tin hôn nhân, cắt giảm thành phần TTHC có yêu cầu Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân, tiến bộ cắt bỏ TTHC cấp Giấy xác nhận tình trạng hôn nhân.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Mặt đạt được

Trong 06 tháng đầu năm 2025, công tác CCHC của tỉnh Khánh Hòa đã bám sát mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch đề ra và tiếp tục được sự quan tâm, chỉ đạo thường xuyên, trực tiếp của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, lãnh đạo UBND tỉnh; có sự phân công, phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các ngành, các cấp, các lĩnh vực, đặc biệt là sự phối hợp, tham gia đồng bộ, hiệu quả giữa các cơ quan tham mưu CCHC; ý thức trách nhiệm trong tổ chức thực hiện CCHC các cơ quan và từng cán bộ, công chức, viên chức tiếp tục có chuyển biến tích cực; kỷ luật, kỷ cương CCHC tiếp tục được tăng cường; tình hình, kết quả thực hiện CCHC được theo dõi, đánh giá thường xuyên, chú trọng kết quả, hiệu quả thực chất, từ đó đã triển khai thực hiện kịp thời các mục tiêu, nhiệm vụ, đảm bảo tiến độ và kết quả. Toàn bộ 07 giải pháp quản lý nhà nước về CCHC được triển khai đồng bộ, hiệu quả; chỉ đạo, điều hành CCHC được triển khai quyết liệt trên tất cả các lĩnh vực, nội dung, có ưu tiên những nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, có nhiều mô hình, sáng kiến, giải pháp CCHC mới, hiệu quả; cải cách thể chế, cải thiện môi trường, đầu tư được triển khai mạnh mẽ; thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp CCHC; đẩy mạnh chuyển đổi số, tập trung số hóa toàn diện hoạt động quản lý nhà nước, phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, công dân số; tích cực thực hiện Đề án 06.

Việc sắp xếp, cơ cấu tổ chức lại các CQHCCN, ĐVSNCL trên địa bàn tỉnh được thực hiện theo đúng chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước và các quy định hiện hành, đảm bảo tinh gọn đầu mối, góp phần nâng cao hiệu quả tổ chức, hoạt động. Việc xây dựng Đề án sắp xếp các ĐVHC cấp xã của tỉnh Khánh Hòa, Đề án sắp xếp tỉnh Khánh Hòa và tỉnh Ninh Thuận trình các cơ quan Trung ương có thẩm quyền theo đúng tiến độ và chủ trương của Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

2. Mặt chưa đạt được

Công tác CCHC của tỉnh vẫn còn một số hạn chế, thiếu sót cần tiếp tục quan tâm chỉ đạo rà soát khắc phục, cải thiện trong thời gian tới, đó là: Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC ở một số cơ quan tại một số thời điểm còn chưa sâu sát, chưa thường xuyên; chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức một số cơ quan còn hạn chế, chưa đồng đều và chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ của một số cán bộ, công chức, viên chức tại

một số cơ quan chưa cao, ảnh hưởng đến chất lượng công tác chuyên môn, chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; nhân lực tại cơ quan chuyên trách chuyên đổi số và các cơ quan thiếu về số lượng và còn hạn chế về khả năng tiếp cận các công nghệ mới phục vụ công tác tham mưu và tổ chức triển khai thực hiện; vẫn còn một số hạn chế, thiếu sót trong việc chấp hành quy định về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết hồ sơ TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, số hóa hồ sơ kết quả giải quyết TTHC.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 06 THÁNG CUỐI NĂM 2025

Trong 06 tháng cuối năm 2025, UBND tỉnh Khánh Hòa tiếp tục chỉ đạo các cơ quan quán triệt, thực hiện đầy đủ, hiệu quả các trọng tâm, nhiệm vụ, giải pháp đã được xác định tại Kế hoạch CCHC tỉnh năm 2025 và các chỉ đạo liên quan. Trong đó, tập trung các nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; hoàn thiện và công khai các quy hoạch chung phát triển kinh tế - xã hội, hệ thống các quy định, chính sách về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp; đào tạo và phát triển nguồn nhân lực; tiếp tục đổi mới cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính của các ĐVSNCL gắn với đẩy mạnh xã hội hóa các lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công; tổ chức hội nghị đối thoại với doanh nghiệp, nhà đầu tư lần 1 và lần 2 năm 2025.

2. Tiếp tục triển khai toàn diện, hiệu quả cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến. Phân đấu tăng tỉ lệ hồ sơ giải quyết sớm hạn, đúng hạn; tăng số lượng và tỉ lệ hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến. Đẩy mạnh rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa TTHC thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực tham mưu quản lý. Tăng cường phân cấp, ủy quyền trong giải quyết TTHC.

3. Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết về sắp xếp tỉnh Khánh Hòa và tỉnh Ninh Thuận; Nghị quyết về sắp xếp các ĐVHC cấp xã của tỉnh Khánh Hòa theo quy định; tổ chức bộ máy của chính quyền cơ sở sau sắp xếp và bố trí cán bộ, công chức, viên chức; giải quyết chính sách, chế độ theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP; Nghị định số 67/2025/NĐ-CP cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có nguyện vọng nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc; tiếp nhận, xử lý các vấn đề liên quan đến sắp xếp ĐVHC, giải đáp nhằm tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn của các địa phương trong quá trình thực hiện sắp xếp ĐVHC và chủ động xin ý kiến các cơ quan Trung ương những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

4. Triển khai thực hiện các quy định của Chính phủ về phân quyền, phân cấp; phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp ở các lĩnh vực quản lý nhà nước; phân định rõ nhiệm vụ và quyền hạn, thẩm quyền và trách nhiệm giữa UBND tỉnh với các sở, ngành, và UBND cấp xã, gắn với hoàn thiện hệ thống quy định phù hợp với pháp luật hiện hành, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn.

5. Tiếp tục đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho cơ quan gắn với nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra. Tiếp tục đổi mới cơ chế tài chính gắn với đổi mới cơ chế hoạt động của các ĐVSNCL, đồng bộ với đẩy mạnh xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công, thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội.

6. Trình Chính phủ phê duyệt Đề án Trung tâm nghiên cứu quốc gia về công nghệ đại dương sau khi hoàn thiện dự thảo Đề án theo góp ý của Bộ Khoa học và Công nghệ. Thành lập, đầu tư xây dựng và vận hành Khu công nghệ cao. Tiếp tục triển khai thực hiện đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Tổ chức “Ngày Hội công nghệ số tỉnh năm 2025”. Triển khai các dự án, nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2025. Quản trị, vận hành Trung tâm dữ liệu, các hệ thống thông tin dùng chung và hệ thống mạng diện rộng của tỉnh.

7. Tổ chức triển khai đảm bảo tiến độ và hiệu quả các kế hoạch năm 2025: Hội nghị sơ kết công tác CCHC giai đoạn 2021 - 2025; kiểm tra CCHC; tập huấn CCHC. Tiếp tục chỉ đạo triển khai các giải pháp cải thiện các chỉ số đánh giá tỉnh năm 2025 và các năm tiếp theo.

V. KIẾN NGHỊ

Để tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai công tác CCHC địa phương trong thời gian tới, UBND tỉnh Khánh Hòa có một số kiến nghị sau:

1. Kiến nghị Thủ tướng Chính phủ

a) Đề đưa Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 đi vào thực tiễn, cần thiết phải sớm sửa đổi, hoàn thiện các quy định pháp luật có liên quan và ban hành đồng bộ các bộ công cụ quản lý mới phù hợp với tinh thần đổi mới. Hiện nay, phần lớn các chính sách nhằm tháo gỡ rào cản, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số vẫn chưa được tổ chức triển khai đồng bộ, đầy đủ. Điều này dẫn đến nhiều nhiệm vụ tại các địa phương (trong đó có tỉnh Khánh Hòa) chưa thể triển khai do còn vướng mắc về cơ chế, chính sách và thiếu hướng dẫn cụ thể.

Do đó, kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành Trung ương sớm tham mưu ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các chính sách đột phá và giải pháp cụ thể để tháo gỡ những rào cản hiện nay, tạo điều kiện thuận lợi cho các địa phương chủ động triển khai hiệu quả các nội dung theo Nghị quyết số 57-NQ/TW, đặc biệt trong các lĩnh vực khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số - những trụ cột quan trọng của phát triển nhanh và bền vững trong giai đoạn tới.

b) Chỉ đạo các bộ, ngành tăng cường cập nhật, bổ sung đầy đủ, làm sạch dữ liệu tại các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, kết nối với các cơ sở dữ liệu quốc gia và Cổng Dịch vụ công quốc gia phục vụ giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

2. Kiến nghị Văn phòng Chính phủ

a) Tiếp tục nâng cấp, hoàn chỉnh giao diện, cách thức thao tác, thực hiện trên hệ thống Cổng Dịch vụ công quốc gia một cách trực quan, đơn giản để người dân dễ hiểu, dễ thao tác, tạo sự hưởng ứng, ủng hộ thực hiện của người dân khi được tuyên truyền về thực hiện dịch vụ công trực tuyến; đồng thời đáp ứng yêu cầu sử dụng của người dân, doanh nghiệp và các bộ, ngành, địa phương trong giai đoạn hiện nay.

b) Đôn đốc các bộ, cơ quan ngang bộ kịp thời công bố và cập nhật vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC các TTHC mới ban hành, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, làm cơ sở cho địa phương công bố, công khai TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết trên địa bàn, đảm bảo việc giải quyết hồ sơ TTHC cho người dân, doanh nghiệp được thông suốt, không bị gián đoạn.

c) Đôn đốc các bộ, ngành công bố danh mục các TTHC có thành phần hồ sơ tái sử dụng, danh mục thành phần hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC phải thực hiện số hóa theo quy định của pháp luật chuyên ngành để triển khai thống nhất trên toàn quốc.

Trên đây là báo cáo tình hình, kết quả công tác CCHC trong 06 tháng đầu năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ CCHC 06 tháng cuối năm 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

UBND tỉnh Khánh Hòa kính báo cáo Bộ Nội vụ.
(Đính kèm các phụ lục)./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (b/c);
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- TT. Tỉnh ủy và các cơ quan tham mưu (b/c);
- TT. HĐND tỉnh và các Ban (b/c);
- Vụ CCHC, Bộ Nội vụ (b/c);
- Các sở và BQLKKT Vân Phong;
- Các cơ quan ngành dọc của Trung ương;
- UBND cấp huyện, UBND cấp xã;
- Công TTĐT tỉnh, Công TT CCHC tỉnh;
- Báo Khánh Hòa;
- Lưu: VT, PT, NgM. 4

CHỦ TỊCH



PHỤ LỤC
THỐNG KÊ SỐ LIỆU VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
TỈNH KHÁNH HÒA TRONG 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 190 /BC-UBND ngày 19 /6/2025 của UBND tỉnh Khánh Hòa)

Biểu mẫu số 01
Công tác chỉ đạo, điều hành Cải cách hành chính

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong báo cáo hàng quý, 06 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	Số văn bản chỉ đạo CCHC đã ban hành (Kết luận, chỉ thị, công văn chỉ đạo, quán triệt)	Văn bản	37	
2.	Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch CCHC (Lũy kế đến thời điểm báo cáo)	%	27,42	
2.1.	Số nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch	Nhiệm vụ	62	
2.2.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành	Nhiệm vụ	17	
3.	Kiểm tra CCHC			UBND tỉnh dự kiến tổ chức kiểm tra CCHC từ quý III/2025
3.1.	Số sở, ngành đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị	/	
3.2.	Số UBND cấp huyện đã kiểm tra	Cơ quan, đơn vị	/	
3.3.	Tỷ lệ xử lý các vấn đề phát hiện qua kiểm tra	%	/	
3.3.1.	Số vấn đề phát hiện qua kiểm tra	Vấn đề	/	
3.3.2.	Số vấn đề phát hiện đã xử lý xong	Vấn đề	/	
4.	Thanh tra việc thực hiện quy định của pháp luật về tuyển dụng, quản lý, sử dụng công chức, viên chức và tổ chức bộ máy			
4.1.	Số cơ quan, đơn vị được kiểm tra	Cơ quan, đơn vị	/	
4.2.	Tỷ lệ cơ quan, đơn vị đã hoàn thành việc thực hiện kết luận thanh tra	%	/	
5.	Thực hiện nhiệm vụ của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao			
5.1.	Tổng số nhiệm vụ được giao	Nhiệm vụ	17	
5.2.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành đúng hạn	Nhiệm vụ	17	
5.3.	Số nhiệm vụ đã hoàn thành nhưng quá hạn	Nhiệm vụ	0	

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong báo cáo hàng quý, 06 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
5.4.	Số nhiệm vụ quá hạn nhưng chưa hoàn thành	Nhiệm vụ	0	
6.	Khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức	Có = 1; Không = 0	0	UBND tỉnh không tổ chức triển khai khảo sát năm 2025.
6.1.	Số lượng phiếu khảo sát	Số lượng	/	
6.2.	Hình thức khảo sát	Trực tuyến = 0 Phát phiếu = 1 Kết hợp = 2	/	
7.	Tổ chức đối thoại của lãnh đạo với người dân, cộng đồng doanh nghiệp	Không = 0 Có = 1	1	Trong kỳ báo cáo, UBND tỉnh đã tổ chức hội nghị đối thoại với doanh nghiệp, nhà đầu lần 2 năm 2024 vào ngày 17/12/2024.

Biểu mẫu số 02
Cải cách thể chế

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong báo cáo hàng quý, 06 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	Tổng số VBQPPL do địa phương ban hành	Văn bản	81	
1.1.	Số VBQPPL do cấp tỉnh ban hành	Văn bản	40	
1.2.	Số VBQPPL do cấp huyện ban hành	Văn bản	38	
1.3.	Số VBQPPL do cấp xã ban hành	Văn bản	03	
2.	Kiểm tra, xử lý VBQPPL			
2.1.	Số VBQPPL đã kiểm tra theo thẩm quyền của cấp tỉnh	Văn bản	38	
2.2.	Tỷ lệ xử lý VBQPPL sau kiểm tra	%	100	
2.2.1.	Tổng số VBQPPL cần phải xử lý sau kiểm tra	Văn bản	0	
2.2.2.	Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong	Văn bản	0	
3.	Rà soát VBQPPL			
3.1.	Số VBQPPL đã rà soát thuộc thẩm quyền của cấp tỉnh	Văn bản	45	
3.2.	Tỷ lệ xử lý VBQPPL sau rà soát	%	89,47%	
3.2.1.	Tổng số VBQPPL cần phải xử lý sau rà soát	Văn bản	38	
3.2.2.	Số VBQPPL có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong	Văn bản	34	

Biểu mẫu số 03
Cải cách thủ tục hành chính

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong báo cáo hàng quý, 06 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	Thống kê TTHC			
1.1.	Số TTHC đã được phê duyệt phương án đơn giản hóa	Thủ tục	175	UBND tỉnh đã ban hành danh mục 175 TTHC thực hiện rà soát, đơn giản hóa trọng tâm năm 2025
1.2.	Số TTHC đã công bố mới	Thủ tục	137	
1.3.	Số TTHC đã bãi bỏ, thay thế	Thủ tục	136	
1.4.	Tổ số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương	Thủ tục	1.907	
1.4.1.	Số TTHC cấp tỉnh (Bao gồm cả TTHC của cơ quan ngành dọc)	Thủ tục	1.394	Bao gồm 13 TTHC ngành dọc theo
1.4.2.	Số TTHC cấp huyện (Bao gồm cả TTHC của cơ quan ngành dọc)	Thủ tục	340	Bao gồm 7 TTHC ngành dọc
1.4.3.	Số TTHC cấp xã (Bao gồm cả TTHC của cơ quan ngành dọc)	Thủ tục	173	Bao gồm 14 TTHC ngành dọc
2.	Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông			
2.1.	Số TTHC liên thông cùng cấp	Thủ tục	73	
2.2.	Số TTHC liên thông giữa các cấp chính quyền	Thủ tục	294	
2.3.	Số TTHC đã thực hiện tiếp nhận và giải quyết không phụ thuộc vào địa giới hành chính	Thủ tục	02	
3.	Kết quả giải quyết TTHC			
3.1.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC do các sở, ngành tiếp nhận được tiếp nhận đúng hạn	%	98,19	
3.1.1.	Tổng số TTHC đã giải quyết xong	Hồ sơ	117.230	

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong báo cáo hàng quý, 06 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
3.1.2.	Số hồ sơ TTHC đã giải quyết đúng hạn	Hồ sơ	115.118	
3.2.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC do UBND cấp huyện tiếp nhận được giải quyết đúng hạn	%	98,06	
3.2.1.	Tổng số TTHC đã giải quyết xong	Hồ sơ	28.583	
3.2.2.	Số hồ sơ TTHC đã giải quyết đúng hạn	Hồ sơ	28.029	
3.3.	Tỷ lệ hồ sơ TTHC do UBND cấp xã tiếp nhận được giải quyết đúng hạn	%	99,55	
3.3.1.	Tổng số TTHC đã giải quyết xong	Hồ sơ	70.791	
3.3.2.	Số hồ sơ TTHC đã giải quyết đúng hạn	Hồ sơ	70.477	
3.4.	Tỷ lệ giải quyết PAKN về quy định TTHC	%	95,42	
3.4.1.	Tổng số PAKN đã tiếp nhận (trực tiếp hoặc do cơ quan có thẩm quyền chuyển đến)	PAKN	677	31 PAKN đang xử lý trong hạn
3.4.2.	Số PAKN đã giải quyết xong	PAKN	646	

Biểu mẫu số 04
Cải cách tổ chức bộ máy

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong báo cáo hàng quý, 06 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	Sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy			
1.1.	Tỷ lệ sở, ngành đã hoàn thành việc sắp xếp các phòng chuyên môn đáp ứng các tiêu chí theo quy định của Chính phủ	%	100	14/14 cơ quan
1.2.	Tỷ lệ UBND cấp huyện đã hoàn thành việc sắp xếp các phòng chuyên môn đáp ứng các tiêu chí theo quy định của Chính phủ	%	100	08/08 UBND cấp huyện
1.3.	Số lượng ban quản lý trực thuộc UBND tỉnh	Ban	02	
1.4.	Số tổ chức liên ngành do cấp tỉnh thành lập	Tổ chức	101	
1.5.	Tổng số ĐVSNCL tại địa phương	Đơn vị	564	
1.5.1.	Số ĐVSNCL thuộc UBND tỉnh	Đơn vị	05	
1.5.2.	Số ĐVSNCL thuộc sở, ngành và tương đương	Đơn vị	103	
1.5.3.	Số ĐVSNCL thuộc UBND cấp huyện	Đơn vị	456	
1.5.4.	Số ĐVSNCL đã cắt giảm so với năm 2015	%	17,42	Giảm 08 đơn vị so với 2024 và 119 so với 2015
2.	Số liệu về biên chế công chức			
2.1.	Tổng số biên chế được giao trong năm	Người	1.839	Chưa có số giao chính thức năm 2025, chỉ có số tạm giao; chưa cộng chi cục quản lý thị trường chuẩn bị giao cho tỉnh
2.2.	Tổng số biên chế có mặt tại thời điểm báo cáo	Người	1.663	
2.3.	Số hợp đồng lao động làm việc tại cơ quan, tổ chức hành chính	Người	0	
2.4.	Số biên chế đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người	302	Chưa tính số của Chi cục quản lý thị trường

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong báo cáo hàng quý, 06 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
2.5.	Tỷ lệ phần trăm biên chế đã tinh giản so với năm 2015	%	14,11%	
3.	Số người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước tại các đơn vị sự nghiệp công lập			
3.1.	Tổng số người làm việc được giao	Người	20.010	Chưa có số chính thức, mới có số tạm giao từ ngân sách nhà nước, đã cộng bổ sung năm 2023-2024 (244) và số giao năm 2022-2023 (225)
3.2.	Tổng số người làm việc có mặt tại thời điểm báo cáo	Người	20.010	
3.3.	Số người đã tinh giản trong kỳ báo cáo	Người	0	
3.4.	Tỷ lệ % đã tinh giản so với năm 2015	%	20,13%	

Biểu mẫu số 05
Cải cách chế độ công vụ

STT	Chỉ tiêu thống kê <i>(Sử dụng trong báo cáo hàng quý, 06 tháng, năm)</i>	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	Vị trí việc làm của công chức, viên chức			
1.1.	Số cơ quan, tổ chức hành chính đã được phê duyệt vị trí việc làm theo quy định	Cơ quan, đơn vị	22	
1.2.	Số đơn vị sự nghiệp đã được phê duyệt vị trí việc làm theo quy định	Cơ quan, đơn vị	572	
1.3.	Số cơ quan, tổ chức có vi phạm trong thực hiện vị trí việc làm phát hiện qua thanh tra	Cơ quan, đơn vị	/	
2.	Tuyển dụng công chức, viên chức			
2.1.	Số công chức được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển)	Người	/	
2.2.	Số công chức được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt	Người	/	
2.3.	Số cán bộ, công chức cấp xã được xét chuyển thành công chức cấp huyện trở lên	Người	/	
2.4.	Số viên chức được tuyển dụng (thi tuyển, xét tuyển)	Người	/	
2.5.	Số viên chức được tuyển dụng theo trường hợp đặc biệt	Người	/	
3.	Số lượng lãnh đạo quản lý được tuyển chọn, bổ nhiệm thông qua thi tuyển (lưu ý kể từ đầu năm)	Người	/	
4.	Số lượng cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật (cả về Đảng và chính quyền)		0	
4.1.	Số lãnh đạo cấp tỉnh bị kỷ luật	Người	0	
4.2.	Số lãnh đạo cấp sở, ngành và UBND cấp huyện bị kỷ luật	Người	0	
4.3.	Số lãnh đạo cấp phòng thuộc sở, ngành và UBND cấp huyện bị kỷ luật	Người	0	
4.4.	Số người làm việc hưởng lương từ NSNN tại các đơn vị SNCL bị kỷ luật	Người	0	

Biểu mẫu số 06
Cải cách tài chính công

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong báo cáo hàng quý, 06 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	Tỷ lệ thực hiện kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công	%	26,49%	
1.1.	Kế hoạch được giao	Triệu đồng	10.095.925	
1.2.	Đã thực hiện	Triệu đồng	2.674.469	
2.	Thực hiện tự chủ tài chính của ĐVSN tại địa phương (lũy kế đến thời điểm báo cáo)			
2.1.	Tổng số ĐVSN tại địa phương	Đơn vị	587	(gồm 564 đơn vị khối Nhà nước và 23 đơn vị khối Đảng)
2.2.	Số ĐVSN tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư	Đơn vị	08	
2.3.	Số ĐVSN tự bảo đảm chi thường xuyên	Đơn vị	33	
2.4.	Số ĐVSN tự bảo đảm một phần chi thường xuyên	Đơn vị	68	
2.4.1.	<i>ĐVSN tự bảo đảm từ 70% - dưới 100% chi thường xuyên</i>	<i>Đơn vị</i>	<i>07</i>	
2.4.2.	<i>ĐVSN tự bảo đảm từ 30% - dưới 70% chi thường xuyên</i>	<i>Đơn vị</i>	<i>35</i>	
2.4.3.	<i>ĐVSN tự bảo đảm từ 10% - dưới 30% chi thường xuyên</i>	<i>Đơn vị</i>	<i>26</i>	
2.5.	Số ĐVSN do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên	Đơn vị	478	
2.6.	Số ĐVSN đã chuyển đổi thành công ty cổ phần (lũy kế đến thời điểm báo cáo)	Đơn vị	0	

Biểu mẫu số 07
Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong báo cáo hàng quý, 06 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
1.	Cập nhật kiến trúc chính quyền điện tử phiên bản mới nhất	Chưa = 0 Hoàn thành = 1	1	Quyết định số 1426/QĐ-UBND ngày 29/5/2025 ban hành Khung kiến trúc số tỉnh Khánh Hòa, phiên bản 4.0
2.	Xây dựng và vận hành Hệ thống hợp trực tuyến Liên thông 2 cấp: Từ UBND tỉnh - 100% UBND cấp huyện Liên thông 3 cấp: Từ UBND tỉnh - 100% UBND cấp huyện, cấp xã	Chưa có = 0 2 cấp = 1 3 cấp = 2	2	Đã hoàn thành việc nâng cấp hệ thống Hội nghị giao ban trực tuyến tỉnh. Hiện hệ thống đã được triển khai đồng bộ giữa các cấp tỉnh - huyện - xã
3.	Tỷ lệ báo cáo định kỳ được gửi, nhận qua Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia	%	100	
4.	Triển khai xây dựng nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung (LGSP)	Chưa = 0 Đang làm = 1 Hoàn thành = 2	2	
5.	Số liệu về trao đổi văn bản điện tử			
5.1.	Thực hiện kết nối, liên thông các Hệ thống quản lý văn bản điều hành từ cấp tỉnh đến cấp xã			
5.1.1.	Tỷ lệ sở, ngành đã kết nối, liên thông với UBND tỉnh	%	100	
5.1.2.	Tỷ lệ UBND cấp huyện đã kết nối, liên thông với UBND cấp tỉnh	%	100	
5.1.3.	Tỷ lệ UBND cấp xã đã kết nối, liên thông với UBND cấp huyện	%	100	

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong báo cáo hàng quý, 06 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
5.2.	Tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử của địa phương (Chỉ thống kê tỷ lệ văn bản được gửi hoàn toàn dưới dạng điện tử; sử dụng chữ ký số, chứng thư số và gửi trên môi trường điện tử)	%	100	
5.2.1.	Tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử của các sở, ban, ngành cấp tỉnh	%	100	
5.2.2.	Tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử của UBND cấp huyện	%	100	
5.2.3.	Tỷ lệ sử dụng văn bản điện tử của UBND cấp xã	%	100	
5.3.	Xây dựng, vận hành Hệ thống thông tin một cửa điện tử tập trung của tỉnh			
5.3.1.	Tỷ lệ sở, ngành đã kết nối liên thông với Hệ thống	%	100	
5.3.2.	Tỷ lệ đơn vị cấp huyện đã kết nối liên thông với Hệ thống	%	100	
5.3.3.	Tỷ lệ đơn vị cấp xã đã kết nối liên thông với Hệ thống	%	100	
6.	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến			
6.1.	Tỷ lệ TTHC đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến một phần	%	100	
6.1.1.	Tổng số TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến một phần	Thủ tục	229	442 quy trình
6.1.2.	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến một phần	Thủ tục	229	442 quy trình
6.1.3.	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến một phần có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến	Thủ tục	204	
6.2.	Tỷ lệ TTHC đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến toàn trình	%	100	
6.2.1.	Tổng số TTHC đủ điều kiện cung cấp trực tuyến toàn trình	Thủ tục	717	814 quy trình
6.2.2.	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến toàn trình	Thủ tục	717	814 quy trình
6.2.3.	Số TTHC đang cung cấp trực tuyến toàn trình có phát sinh hồ sơ nộp trực tuyến	Thủ tục	230	
6.3.	Tỷ lệ TTHC cung cấp trực tuyến đã tích hợp, công khai trên Cổng DVC quốc gia	%	100	
6.3.1.	Tổng số TTHC đang cung cấp trực tuyến của địa phương	Thủ tục	946	
6.3.2.	Số TTHC cung cấp trực tuyến đã tích hợp, công khai trên Cổng DVC quốc gia	Thủ tục	946	
6.4.	Tỷ lệ TTHC được tiếp nhận trực tuyến (Chỉ thống kê đối với các TTHC trực tuyến có phát sinh hồ sơ)	%	83,72%	
6.4.1.	Tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận (cả trực tiếp và trực tuyến)	Hồ sơ	71.876	
6.4.2.	Số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận trực tuyến	Hồ sơ	60.176	
6.5.	Tỷ lệ TTHC được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến	%	100	
6.5.1.	Tổng số TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính (tất cả các TTHC có phát sinh	Thủ tục	779	

STT	Chỉ tiêu thống kê (Sử dụng trong báo cáo hàng quý, 06 tháng, năm)	Kết quả thống kê		Ghi chú
		Đơn vị tính	Số liệu	
	phí, lệ phí,...)			
6.5.2.	Số TTHC đã được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến trên Cổng DVC quốc gia hoặc trên Cổng DVC của tỉnh	Thủ tục	779	